

# **PHẬT NÓI KINH TÔN GIẢ HỘ QUỐC HỎI VỀ ĐẠI THỪA**

*Hán dịch: Tây Thiên - Tam Tạng Thi Hộ*

*Việt dịch: Thích Nguyên Xuân*

*Chứng nghĩa: Tỳ Kheo Thích Đồng Minh.*

*Tu sĩ Bảo Quang*

*---o0o---*

*Nguồn*

*www.quangduc.com*

*Chuyển sang ebook 18 - 8 - 2009*

*Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com*

*[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)*

## Mục Lục

Quyển Thứ Nhất

Quyển Thứ Hai

Quyển Thứ Ba

Quyển Thứ Tư

*---o0o---*

## Quyển Thứ Nhất

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở trong núi Thửu Phong thuộc thành Vương Xá, cùng đông đủ đại chúng Bí số một ngàn hai trăm năm mươi vị; lại có chúng đại Bồ-tát gồm năm ngàn vị, đều đắc đại nhẫn nhục, biện tài vô ngại, hàng phục ma oán, chế phục các ngoại đạo, phát tâm đại đạo, được tam ma địa, thông thạo tổng trì, đủ bốn trí vô ngại, thông đạt bốn nhiếp và ba la mật đa sâu xa tối thượng... cho đến tất cả Phật pháp, có vô lượng vô biên các thiện công đức; tên các vị ấy là: Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Nhãn, Bồ-tát Phổ Quán, Bồ-tát Phổ Quang, Bồ-tát Phổ Chiếu, Bồ-tát Thượng Ý, Bồ-tát Tăng Ý, Bồ-tát Vô Biên Ý, Bồ-tát Quảng Ý, Bồ-tát Vô Tận Ý, Bồ-tát Trì Địa, Bồ-tát Thế Thượng, Bồ-tát Thắng Ý, Bồ-tát Tối Thượng Ý, Bồ-tát Tổng Trì Tự Tại Vương, Đại Bồ-tát Văn Thù Sư Lợi, .v.v... Lại có chúng của

đại Bồ-tát Hiền Hộ gồm mười sáu vị, lại có đại Phạm Thiên Vương chủ Thế giới Ta bà, vua trời Đế Thích và bốn đại Thiên Vương Hộ Thế, lại có Thiên Tử Tô Thi Di, Thiên tử An Ý và các Thiên Vương, Long Vương, Khẩn Na La Vương, Hy Đà Lý Phước Vương, Dược Xoa Vương, Nga Lỗ Noa Vương... mỗi vị cùng với biết bao trăm ngàn quyến thuộc đều đến phó hội.

Bấy giờ, đức Thế Tôn với bốn chúng quay quanh, ngồi kiết già trên tòa Sư tử cao hơn núi Tu Di, hào quang rực rỡ giống như vàng nhứt nguyệt, chiếu khắp thế gian, oai nghi đầy đủ phạm hạnh thanh tịnh, giống như trời Đế Thích oai nghi tối thắng trong chúng Chư thiên, cũng như Luân Vương đầy đủ bảy báu, lia các sợ hãi; như sư tử chúa, khéo giảng nói nghĩa không của các pháp; như ngọn lửa lớn phá các tối tăm; như ngọc báu ma ni chiếu khắp tất cả cũng như vậy, hào quang đức Phật chiếu khắp tất cả ba ngàn đại thiên thế giới; trong hào quang ấy, phát ra âm thanh vi diệu, bảo với các chúng sanh: " Nay ta đã đạt được tất cả các pháp ba la mật tối thượng nên sẽ nói nghĩa chân thật, đầu giữa sau đều thiện, văn nghĩa thù thắng thuận bạch viên mãn, phạm hạnh thanh tịnh thuần nhất không xen tạp.

Khi ấy, đại Bồ-tát Hỷ Vương ngồi an ổn trong đại chúng chiêm ngưỡng Thế Tôn ở trên tòa sư tử phóng đại quang minh như một ngàn mặt trời chiếu sáng tất cả, tâm vui mừng cung kính tin tưởng sâu xa, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Phật, dùng kệ khen rằng:

Thân Phật sáng rỡ như núi vàng

Lợi ích thời gian rất hy hữu

Tăng Bồ-tát Thanh văn, Duyên giác

Trời rồng tám bộ đều vây quanh

Như núi Tu Di chư Thiên ngụ

Mọc từ biển lớn cao vời vợi

Thương xót chúng sanh thị hiện thân

Phóng trăm ngàn ánh sáng rực rỡ

Hành hạnh Phạm thiên tức Phạm thiên

Là vua trong chúng Phạm thiên ấy  
Hành thiền giải thoát, tam ma địa  
Hào quang vượt hẳn hàng Bồ-tát  
Cũng như Đế thích chúa cõi trời  
Oai đức dung nghi các tướng đẹp  
Hào quang Mâu-ni chiếu thời gian  
Công đức khó sánh tướng trang nghiêm  
Tự tại bốn châu như Thiên Vương  
Hay khéo điều phục các hữu tình  
Dẫn dắt chúng sanh thoát vòng khổ  
Đức Phật từ bi cũng như vậy.  
Có hào quang như ngọc ma ni  
Ánh sáng nhựt nguyệt, các ánh sáng  
Trăm ngàn ánh sáng thái dương ấy  
Không bằng Phật nhật thường chiếu sáng  
Nhu trắng nửa đêm tỏa ánh sáng  
Chiếu khắp thế gian đều thanh tịnh  
Mặt Phật trang nghiêm như trăng tròn  
Sáng làm mờ tất cả ánh sáng  
Nhu ngọn lửa lớn trên núi cao

Phá tan đêm tối soi các hướng  
Ánh sáng trí tuệ bậc đại tiên  
Phá hết vô minh lia các cõi  
Như tiếng sư tử giữa đồng vắng  
Các loài thú nghe đều kinh sợ  
Phật thuyết pháp nghĩa không, vô ngã  
Các ma nghe cũng lại như vậy  
Ngọc báu ma ni tỏa ánh sáng  
Các ma ni khác bị lu mờ  
Thân Phật sáng rỡ như vàng ròng  
Che tất cả ánh sáng thế gian  
Tất cả thánh hiền trong thế gian  
Không ai cao cả bằng đức Phật  
Đủ phước tinh tấn trí phương tiện  
Tất cả công đức không thể lường  
Chiêm ngưỡng đại sư biển công đức  
Oai quang chiếu khắp các quần sinh  
Hết lòng kính mến mộ tôn nhan  
Vì thế con nay xin đánh lễ  
Tâm qui kính khen Phật của con

Công đức thế gian không sánh bằng

Đem hết hồi hướng trong pháp giới

Tất cả Thế gian\* thành Phật đạo.

Khi ấy, đại Bồ-tát Hỷ Vương khen ngợi Phật rồi, chấp tay hướng về Phật, chiêm ngưỡng dung nhan mắt không tạm rời, tâm quán pháp giới, nghĩa ấy sâu xa khó biết khó thấy, xa lìa ngôn ngữ phân biệt, dứt các hý luận, vi diệu khó hiểu, không thể nghĩ bàn. Ngài quán tưởng tất cả pháp giới như vậy, chỉ có trí quán của đức Như Lai mới tóm thâu và chứng biết như thật; cảnh giới của Phật không có gì sánh bằng. Quán sát như vậy Ngài thấy cảnh giới phương tiện chẳng thể nghĩ bàn của đức Như Lai, đều gom về một tướng trong tánh của pháp giới. Ví như hư không không có trụ xứ tức là cảnh giới chúng sanh cũng như tự tánh... tất cả các pháp cũng lại như vậy, đều không chướng ngại, giải thoát, rốt ráo vắng lặng. Các đức Thế Tôn dùng phương tiện thiện xảo hiện thân ở trước mặt chúng sanh khắp các cõi Phật, các thân Như Lai trải qua vô số kiếp nhưng không thể nắm bắt được. Lúc ấy, quán công đức của Phật rồi, đại Bồ-tát Hỷ Vương đứng yên lặng.

Bấy giờ, có tôn giả tên là Hộ Quốc an cư ba tháng ở thành lớn Xá Vệ. An cư xong, vị ấy đắp y mang bát cùng với các Bì-sô, các vị mới xuất gia và người mới phát tâm rời nước Xá Vệ đến núi Thửu Phong thuộc thành Vương Xá. Sau khi đến, tôn giả Hộ Quốc liền đến chỗ Phật đánh lễ sát chân Phật nhiều quanh bên phải ba vòng, đứng qua một bên chấp tay cung kính đọc kệ khen ngợi Phật:

Kính lạy Phật quang minh tối thượng

Lạy ý vô ngại như hư không

Lạy đấng đoạn trừ các trói buộc

Lạy bậc vượt ngoài biển ba cõi

Chân sắc tướng vô biên của Phật

Hóa hiện khắp trong vô số cõi

Bồ-tát nghe rồi hoan hỷ đến  
Cung kính cúng dường công đức Phật  
Làm việc cúng dường tối thượng xong  
Nghe pháp Mâu ni lìa trần cấu  
Tất cả hoan hỷ về bốn xứ  
Khen ngợi chánh pháp Thế Tôn nói  
Trải qua vô lượng vô số kiếp  
Lợi lạc tất cả các hữu tình  
Thân tâm chưa từng thấy mệt mỏi  
Vì cầu vô thượng Bồ đề Phật  
Thường hành bố thí trì giới hạnh  
Môn nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định  
Phương tiện trí tuệ đạt Niết Bàn  
Vì thế con lạy đại giác tôn  
Thành tựu sáu thông bốn thần túc  
Các căn mười lực môn giải thoát  
Dùng hạnh này đến với chúng sanh  
Con nay lạy Phật trí vô đấng  
Hay biết tất cả tâm thế gian  
Việc làm tạo tác và thành nghiệp

Của thân của miệng và lời nói  
Vô thượng Thế Tôn thấy tất cả  
Tội lỗi tham si không thể đoan  
Chúng sanh vì thế đọa ba cõi  
Nhờ Phật thành tựu nghiệp Thiện thế  
Mới biết thiện ác của thế gian  
Việc của chư Phật ở quá khứ  
Và bậc thầy trời người hiện tại  
Cho đến vị lai biến công đức  
Tất cả các pháp thầy đều biết  
Cõi nước thanh tịnh chúng vây quanh  
Bồ-tát Duyên giác cùng Thanh văn  
Cho đến số lượng thọ mạng Phật  
Đức Phật của con thầy đều biết  
Có bao nhiêu pháp sanh và diệt  
Với việc cúng dường làm Phật sự  
Có thọ trì pháp của pháp tạng  
Đức Phật của con đều biết hết  
Phật có mười lực trí vô ngại  
Hiện tại thường ở trong ba đời

Như vậy tất cả pháp phương tiện  
Con lạy biển trí của Thế Tôn  
Đại giác Thế Tôn không ai bằng  
Tướng đẹp trang nghiêm đại kiết tường  
Như sao trên không trong đêm tối  
Con lạy Mâu ni đấng tối thượng  
Dung mạo trang nghiêm không người sánh  
Chiếu sáng chư Thiên và thế gian  
Đề Thích Phạm Vương, trời Cứu Cánh  
Họ ở trước Phật đều mờ nhạt  
Trong sạch bất động, như núi vàng  
Búi tóc xanh biếc xoay bên phải  
Đánh Phật cao vợi như núi báu  
Hào quang chiếu xa các phước sanh  
Vô số ánh sáng chiếu khắp nơi  
Tướng lông trắng hiện giữa chận mày  
Mắt như sen xanh thường tươi vui  
Vận lòng từ quán chiếu thế gian  
Vàng trắng trong sáng ở không trung  
Mặt Phật sáng tròn cũng như vậy



Hữu tình nhìn mãi không biết chán  
Con lạy Như Lai tướng viên mãn  
Đi như ngỗng chúa như nai chúa  
Cũng như trâu chúa bước an ổn  
Chấn động đại địa không tạm dừng  
Con lạy Như Lai sức kiên cố  
Ngón tay thon dài có màng mỏng  
Móng tay trong sạch màu đồng đỏ  
Đứng thẳng duỗi tay dài quá gối  
Con lạy thân vàng đáng Đại giác  
Phật bước trên đất hiện tướng lành  
Hiện bày đầy đủ dấu thiên bực  
Chân phóng hào quang chiếu quần sanh  
Nhờ ánh hào quang họ sanh thiên  
Đại thánh vua pháp ban bảy tài (thánh tài)  
Là bậc thí chủ tâm bình đẳng  
Điều phục thế gian nương pháp hành  
Con lạy Pháp vương vô thượng giác  
Niệm pháp từ bi tâm làm kiem  
Trì giới phương tiện, cung trí tuệ

Đoạn trừ phiền não các chúng giặc  
Luân hồi sanh diệt không có tăng  
Viên mãn tự lợi lại lợi tha  
Làm cho chúng sanh cùng giải thoát  
Rốt ráo an vui khỏi trần lao  
Được vào tông vắng lặng Thiện Thệ  
Không sanh không diệt hết các khổ  
Cũng không sanh, lão, ái, biệt ly  
Đó là vô vi tối thượng thừa  
Vì thương chúng sanh Phật giảng nói  
Con khen ngợi Mâu ni tối thượng  
Gom hết tất cả pháp chư Phật  
Như vậy có được bao công đức  
Nguyện cho chúng sanh chứng Bồ đề

Khi ấy, tôn giả Hộ Quốc đọc kệ khen ngợi Phật rồi, để bày vai hữu  
quỳ gối sát đất, chấp tay hướng về Phật, đánh lễ cung kính bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng giác! Con có  
điều thưa hỏi, cúi xin Thế Tôn từ bi cho phép.

Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Theo điều ông hỏi tôi sẽ giảng giải đầy đủ khiến ông được vui vẻ.  
Nghe lời ấy rồi, thân tâm vui thích, Tôn giả Hộ Quốc thưa:

- Bạch Thế Tôn! Những pháp nào là bốn pháp làm cho Bồ-tát thực hành đầy đủ, có thể đạt được tất cả công đức tối thượng, đạt trí vô ngại, biện tài quyết định hiểu rõ tánh tướng, nhập vào nhất thiết trí, giáo hóa chúng sanh, đoạn trừ vô minh vọng tưởng phiền não quyết định thật sự vào nhất thiết trí, nói lời chân thật làm cho hữu tình nương vào lời nói để thực hành lià các sự ngu tối mà nghĩ đến phương tiện của Phật, ưa thích nghe tất cả nghĩa thanh tịnh sâu xa, thọ trì các pháp, mau chóng chứng đắc chánh trí vô thượng.

Lúc ấy, ở trước Phật, tôn giả Hộ Quốc nói kệ:

Bồ-tát thực hành hạnh quyết định

Hạnh ấy ắt có pháp chơn thật

Pháp chơn thật từ biển Trí sanh

Như Lai tối thượng vì con nói

Thân Phật sáng rỡ tướng vàng ròng

Khôi phúc lớn vô biên tối thượng

Cứu độ chúng sanh trong sáu nẻo

Nói hạnh trong sạch của Bồ-tát

Sao được trí Đại giác vô tận

Cam lồ tổng trì sanh giác ngộ

Sao được biển trí tuệ thanh tịnh

Tuệ ấy đoạn nghi cho chúng sanh

Khổ luân hồi trong vô số kiếp

Chúng sanh mê đắm không nhàm chán

Thấy họ si mê bị khổ não

Vì họ nói cách tu thập thiện  
Cõi nước thanh tịnh chúng hội đông  
Cõi báu vô biên sống rất lâu  
Thường vì chúng giảng lời vi diệu  
Xin nói Bồ đề hạnh thanh tịnh  
Hàng phục ma tà sanh chánh kiến  
Sông ái khô cạn chúng giải thoát  
Pháp nhãn thanh tịnh chiếu ngu tối  
Làm cho hữu tình hành thượng hạnh  
Giàu sang đẹp đẽ biện tài giỏi  
Nói lời hòa nhã nghe hoan hỷ  
Như Cam lồ thấm nhuần thế gian  
Xin nói pháp thậm thâm vi diệu  
Phạm âm vi diệu trừ các ác  
Âm thanh hòa nhã như Tần già  
Chúng cần nghe pháp đã nhóm họp  
Xin nói Cam lồ cứu quần sanh  
Người có căn Bồ đề tối thượng  
Hay tánh Thanh văn hoặc Duyên giác  
Tùy cơ xin Phật phương tiện nói

Gặp đúng lúc Thầy ban chánh pháp

Nay con thích nghe thừa tối thượng

Chỉ Phật biết rõ tánh giác con

Không thích mong cầu pháp tiểu thừa

Xin nói pháp Như Lai bậc nhất.

Khi tôn giả Hộ Quốc nói kệ xong, Phật bảo:

- Lành thay, lành thay! Ông có thể hỏi Như Lai nghĩa tối thượng, làm cho nhiều người được lợi ích an lạc, nhiếp thọ các đại Bồ-tát ở đời vị lai. Vậy ông hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ, ta sẽ nói cho ông.

Tôn giả Hộ Quốc bạch Phật:

- Hay thay, hay thay! Nay con lắng nghe. Xin Ngài nói cho!

Khi ấy, Thế Tôn bảo giả Hộ Quốc:

- Có bốn pháp hoàn toàn thanh tịnh thì gọi đó là đại Bồ-tát. Bốn pháp đó là gì?

Một- Là trong, hai- Là ngoài, ba- Là tâm, bốn- Là ý.

Bốn pháp như thế xứng với lý chân thật. Thấy các chúng sanh tâm họ bình đẳng như hư không, không có sự phân biệt, theo lời nói mà làm, đó là bốn pháp đạt được thanh tịnh của đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, đức Thế Tôn nói kệ:

Trong ngoài tâm, ý thường thanh tịnh

Tâm chánh đạo bất thối Bồ đề

Thực hành điều thiện không vô ích

Được trí vô biên của Bồ-tát  
Quán sát chúng sanh khổ, vô ngã  
Sanh, già, bệnh, chết đến bức bách  
Như vậy trong biển lớn ba cõi  
Rộng dùng thuyền pháp cứu các loài  
Thấy các chúng sanh tâm bình đẳng  
Quán thế gian kia như con một  
Nguyện cho tất cả đều giải thoát  
Đều hướng Bồ đề tâm bất thối  
Thường nói nghĩa không nương hạnh không  
Cũng không nhân, ngã, không chúng sanh  
Ví như mộng huyễn đều không thật  
Làm cho người ngu sanh trí tuệ  
Như Đại giác trí đã giảng nói  
Nương trí thi hành làm các việc  
Điều phục tội lỗi tâm vắng lặng  
Là Phật tử cầu chứng Bồ đề.

Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp làm cho tâm các Bồ-tát an ổn. Bốn pháp đó là gì?

1. Là đối với pháp môn tổng trì mong muốn tu học.

2. Thường gần bạn lành, oai nghi không khiếm khuyết.
3. Cần chứng vô-sanh-pháp-nhãn sâu xa.
4. Là chuyên cần tu hành giữ giới thanh tịnh.

Bốn pháp như thế làm cho tâm Bồ-tát an ổn tiến tu không lùi. Phật lại nói kệ:

Nếu người ái kính pháp tổng trì

Danh tiếng đồn xa người qui tụ

Trì pháp môn nhiệm mầu vô thượng

Tất cả Như Lai đồng nói đến

Trí tuệ thêm sáng không quên mất

Như vậy chóng được trí vô ngại

Thông đạt tất cả pháp tối thượng

Thành tựu môn giải thoát vô vi

Chúng Bồ đề đều nhờ bạn lành

Phát triển bảy giác hay tu đoạn

Tăng trưởng tám chánh làm việc Phật

Xa lìa bạn ác như sợ lửa

Nghe pháp sâu xa chứng vô sanh

Hiểu rõ các pháp rốt ráo không

Không ngã, không nhờn, không chúng sanh

Như vậy mong lìa tất cả kiến

Luật nghi là gốc sanh các thiện

Kiên trì giữ gìn là hủy phạm

Hành được thanh tịnh tâm vắng lặng

Phật thương chúng sanh nên giảng nói.

Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp làm cho các Bồ-tát ở trong luân hồi tâm vui thích.  
Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là khiến cho các Bồ-tát vui thích gặp Phật.
- 2- Là khiến cho các Bồ-tát vui thích nói pháp.
- 3- Là khiến cho các Bồ-tát vui thích xả bỏ tất cả sở hữu.
- 4- Là khiến cho các Bồ-tát thọ nhận pháp vô tướng sâu xa.

Bốn pháp như vậy làm cho các Bồ-tát ở trong luân hồi sanh vui thích sâu xa. Phật lại nói kệ:

Bồ-tát được thấy Lương túc tôn

Trong tất cả đời hành chánh hạnh

Hay khéo điều phục các thế gian

Hào quang chiếu khắp trừ ngu tối

Như vậy cúng dường Nhơn trung tôn

Ưu thích sâu xa thường tôn trọng

Cứu độ tất cả các chúng sanh

Khiến nhập đạo Bồ đề vô thượng



Nếu nghe các Phật giảng nói pháp  
Thân tâm vắng lặng sanh vui thích  
Nhu vậy tâm kiên cố không lùi  
Hành theo mau chứng Bồ đề Phật  
Hay bỏ tất cả tâm không tiếc  
Thấy người đến xin tâm vui vẻ  
Nước, thành, vợ con và thân mạng  
Ban cho chúng sanh tạo nhân Phật  
Nếu nghe pháp thậm thâm vô tướng  
Tánh lìa phân biệt xưa nay không  
Không ngã, không nhờn, không chúng sanh  
Nhu vậy, ưa thích những việc ấy.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp Bồ-tát không được ưa thích. Bốn pháp đó là gì?

1. Là không được ưa thích người tại gia.
2. Là đã xuất gia rồi không được ưa thích lợi dưỡng.
3. Là không được ưa thích sanh trong giòng họ cao quý.
4. Là không được ưa thích hàng tiểu thừa.

Bốn pháp như vậy các Bồ-tát không được ưa thích. Lại nói tụng;

Tại gia tội lỗi nhiều vô biên

Xa lìa khiến tâm không vương mắc  
Thường vui sơn dã tịch các căn  
Dũng mãnh siêng tu đức đại trí  
Độc hành thanh tịnh như kiếm bén  
Chặt đứt ngu si các cấu nhiễm  
Đối với mọi thứ lợi dưỡng lớn  
Thường ưa xa lìa không đắm trước  
Xả bỏ cao quý dòng tộc sang  
Quán như huyễn hóa như bóng nắng...  
Vì khắp quần sanh hành bố thí  
Trì giới, nhẫn nhục... và các hạnh  
Không tiếc thân mạng và quyền thuộc  
Chí cầu chánh giác đến bờ kia  
Không đắm trước vào pháp tiểu thừa  
Đối pháp thượng thừa tâm hằng vững  
Cho đến thân thể bị cắt xẻo  
Tâm kia không hoại, như kim cang.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát có sự tổn hại. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là phá giới, phạm luật.
- 2- Là không ở nơi sơn dã để hướng đến thanh tịnh.
- 3- Là không nương giáo lý bốn thừa, tìm cầu tà vạy.
- 4- Là tuy thích đa văn nhưng hoàn toàn chẳng được gì.

Bốn pháp như thế đối với các Bồ-tát có sự tổn hại. Lại nói tụng:

Giới tướng thanh tịnh như ma-ni

Hay dắt chúng sanh đến bờ giác

Bồ-tát phá giới luật nghi này

Đắm chìm không thành Vô thượng giác

Ở chốn sơn dã nơi vắng lặng

Phân biệt nhơn, ngã tự nhiên trừ

Quyến thuộc nam, nữ và thân ta

Quán như cỏ cây không yêu thích

Giáo lý bốn thừa không hư dối

Nhất tâm thanh tịnh phụng hành theo

Chắc chắn đầy đủ các công đức

Thành tựu trí Phật đại trượng phu

Quán các hữu tình trong luân hồi

Thường ở sanh tử khổ, sâu bi

Luôn dùng thuyền pháp tối thượng diệu

Đưa hữu tình kia khỏi biển khổ  
Nếu không cứu độ chúng sanh ấy  
Mê đắm, trầm luân không lúc dừng  
Vì thế tiểu thừa chẳng rớt ráo  
Nên vì chúng sanh phát Bồ đề.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát nên hiểu rõ để tu tập. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là phát sanh tâm bình đẳng của chư Phật để cầu Thiện Thệ.
- 2- Là phụng sự pháp sư tôn trọng cúng dường ngoại cụ... mà không chấp trước.
- 3- Là không ham lợi dưỡng cũng không mong cầu.
- 4- Là đối với pháp nhẫn sâu xa thành tựu đầy đủ.

Bốn pháp như thế Bồ-tát nên hiểu rõ tu tập. Lại nói kệ:

Có bậc Thiện Thệ đại trọng phụ  
Thiên thượng hơn gian không ai bằng  
Bình đẳng dẫn đường các quần sanh  
Tu tập hành thập thiện như vậy  
Tôn trọng cung phụng vị pháp sư  
Nương thầy giáo thọ mà tu học  
Hết lòng cúng dường cầu trí Phật

Vô biên chư Phật từ đây sanh  
Thường ở núi sâu không sợ hãi  
Đối với lợi dưỡng không ham thích  
Khéo hay thành tựu trí vô ngại  
Thông đạt pháp sâu lia các trần  
Nghe công đức Phật càng hoan hỷ  
Hành pháp như vậy tu kiên cố  
Chứng vô sanh nhẫn tịch tịnh kia  
Rộng độ vô lượng khổ chúng sanh.

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp để hành pháp thanh tịnh đối với các Bồ-tát. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là thân tâm quyết định chí cầu Bồ đề để hành pháp thanh tịnh.
- 2- Là lia các hư vọng, ưa ở núi sâu để hành pháp thanh tịnh.
- 3- Là xả bỏ tất cả không cầu quả báo để hành pháp thanh tịnh.
- 4- Là thường theo pháp sư, ngày đêm cầu pháp để hành pháp thanh tịnh.

Bốn pháp như thế, các Bồ-tát theo đó hành pháp thanh tịnh. Lại nói kệ:

Tâm bản tham, sân, si đều dứt  
Biếng nhác hư vọng cũng lại không  
Tất cả tội lỗi khiến không sanh

Quyết định cầu chúng đạo Bồ đề  
Chán lia nhà cửa đoạn gốc lo  
Xả bỏ trần tục cầu xuất gia  
Chẳng nên gặp gỡ bằng hữu xấu  
Sống ở núi sâu hướng giải thoát  
Ở trong núi kia tu tịnh hạnh  
Thân mạng tài vật không đấm trước  
Tự tại vô úy như sư tử  
Thấy loài hữu tình sanh hoan hỷ  
Như chim nhóm họp rời ly tán  
Quán thế gian này chẳng bền chắc  
Như vậy cầu đạo đại Bồ đề  
Thân tâm thanh tịnh như hư không  
Xả bỏ tất cả không kinh sợ  
Đối với lợi dưỡng không đấm trước  
Như nai kinh sợ không đứng vững  
Thế gian luôn ở nguy hiểm lớn  
Khó phát thân tâm cầu giải thoát  
Thấy đây hư vọng không chơn thật  
Vì thế ta hành hạnh tịch tịnh

Dùng lời hòa nhã dạy quần sanh  
Oán thân bình đẳng không phân biệt  
Không trước, không trụ cũng như gió  
Là cầu Bồ-tát hạnh tối thượng  
Vô tướng, giải thoát, không, vô nguyện  
Hiểu rõ hữu vi như huyễn hóa  
Thường hành thanh tịnh tâm quảng đại  
Uống vị Cam lồ thường hoan hỷ  
Chí cầu đạo pháp nương thầy học  
Người ấy năm uẩn thường thanh tịnh  
Các khổ bức bách không mệt mỏi  
Như thể chứng nhập môn tổng trì  
Hiểu rõ việc tu Bồ-tát hạnh  
Thành tựu sở cầu khiến người vui  
Nếu đối Bồ đề không mong cầu  
Kẻ ấy thiếu trí trăm đời mất.

Lúc ấy, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp nạn. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là tâm không tôn trọng, nhiều hành động khinh mạn.
- 2- Là tâm không hiểu hạnh, biếng nhác chống đối.

3- Là tâm ham lợi dưỡng, ít tri túc.

4- Là tâm ưa hư vọng, cầu tài lợi.

Bốn pháp như thế là pháp nạn của Bồ-tát. Lại nói kệ:

Phật pháp bốn sư và cha mẹ

Không tin kính trọng, nhiều khinh mạn

Không hành hiếu kính, tâm biếng nhác

Thường bị ngu si làm tán loạn

Tâm tham chỉ nghiêng về lợi dưỡng

Lại hành hư vọng vì tà lợi

Khen đức nghiệp mình chê người khác

Ta giữ gìn giới và tu hành

Đôi bên tranh đấu không lòng thương

Che dấu lỗi mình nhìn lỗi người

Lại làm nghề nông và kinh doanh

Sa môn như vậy không công đức

Thời mạt pháp lòng người tán loạn

Đấu tranh hại nhau tâm tật đố

Sa môn ngầm diệt pháp Như Lai

Các thiện Bí số đều xa lìa

Bồ đề diệu đạo mãi không gặp



Năm nẻo luân hồi không cùng tận.

Khi ấy Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp các Bồ-tát cần phải xa lìa. Bốn pháp đó là gì?

1- Là biếng nhác.

2- Là bất tín.

3- Là tật đố.

4- Là ghét người khác.

Bốn pháp như thế cần phải xa lìa. Lại nói kệ:

Biếng nhác không tin tâm mê muội

Tâm ôm tật đố thường sân nhuế

Thấy có sa môn hành nhẫn nhục

Liền đuổi họ ra khỏi già lam

Với người sang hèn ở thế gian

Đều không phân biệt việc thiện ác

Chuyên môn chỉ theo việc phải trái

Như vậy tội lỗi đều do sân

Xa lìa Phật pháp các công đức

Rơi vào nẻo ác hầm lửa lớn

Hạnh ác thú đã hành như vậy

Không nương giáo pháp chuốc khổ kia

Vì thế thường hành đạo Bồ đề

Không cho chìm đắm, sanh nẻo ác

Đại kim tiên lợi ích hữu tình

Trải nhiều ức kiếp mới xuất thế

Nay mới được gặp bậc Mâu-ni

Chớng bỏ các lỗi cầu giải thoát.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ này rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát không nên hành. Bốn pháp đó là gì?

1- Là không nên theo bạn ác.

2- Là không nên theo người có kiến chấp.

3- Là không nên theo người bỏ tất cả thiện pháp.

4- Là không nên theo người mê đắm tài lợi.

Bốn pháp Bồ-đặc-già-la như thế không nên theo. Lại nói kệ:

Nếu người xa lìa các bạn ác

Thường được bạn lành đến thân cận

Như đêm, trăng tròn hiện không trung

Trừ tối, sáng rõ đạo Bồ đề

Phàm có hiểu biết thường không dứt

Với thân mạng mình luôn nuôi dưỡng

Như vậy độc khí có thể lìa

Người ấy thành đại trí tuệ Phật  
Nếu bỏ pháp vi diệu tối thượng  
Không thích vắng lặng vị Cam lồ  
Như vậy gọi là đồ bất tịnh  
Xa lìa cầu chứng đại Bồ đề  
Tham cầu tài lợi và y bát  
Cùng người tại gia làm kinh doanh  
Như vậy xa lìa hồ lừa này  
Có thể thành tựu đạo tối thượng  
Thường ưa hàng phục các ma oán  
Thường chuyển pháp luân độ các loài  
Như vậy rộng làm lợi ích lớn  
Thường gặp bạn lành được Bồ đề  
Thân sơ khen chê thường bình đẳng  
Lợi dưỡng tật đố cũng như vậy  
Như thế trí các Phật vô thượng  
Người ấy không lâu ắt thành tựu.

Lúc ấy, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp khổ báo. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là khinh mạn giáo pháp.
- 2- Là chấp trước ngã hơn.
- 3- Là tâm không tin hiểu.
- 4- Là đối với cảnh bất tịnh ghi nhớ trọn vẹn.

Bốn pháp như thế là pháp khổ báo của Bồ-tát. Lại nói kệ:

Nếu có thọ trì pháp vi diệu  
Mới có thể nhận thể gian cùng  
Kẻ khinh mạn không có trí lớn  
Sẽ nhận vô biên các khổ ác  
Với Phật bốn sư và cha mẹ  
Thường ôm hơn ngã không cung kính  
Phước lớn như vậy tâm không cầu  
Sẽ đọa chỗ bất tịnh vô tri  
Tam bảo tối cao ruộng phước lành  
Mà không tin hiểu và qui kính  
Dùng hư dối mê hoặc thể gian  
Như thế sẽ mắc tội khổ ác  
Người nữ tức là cửa ngã ác  
Trôi dạt sanh tử không cùng tận  
Người ngu vô trí tạo nghiệp ấy

Mãi đắm địa ngục và súc sanh  
Nếu người tôn trọng hướng về Phật  
Hay diệt các khổ được vô úy  
Lại đóng tất cả cửa ác thú  
Dẫn lối chúng sanh đắc Phật đạo.

Hết quyển I

-----

## **Quyển Thứ Hai**

Bấy giờ, Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp trói buộc. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là khinh mạn người khác.
- 2- Là đối với việc thế gian phương tiện tìm cầu
- 3- Là dụng tâm tán loạn như đi đường nguy hiểm
- 4- Là đối với quyền thuộc lòng sanh tham trước.

Bốn pháp như thế là pháp trói buộc của Bồ-tát. Lại nói kệ:

Nếu hành khinh mạn với người khác

Phương tiện chỉ cầu việc thế gian

Tán loạn như đi trong đường hiểm

Như voi thân lún giữa đầm lầy

Đối với người thân sanh yêu mến  
Thường ôm tham luyến như say rượu  
Nhu vậy mỗi mỗi bị trói buộc  
Tăng trưởng ngu si che trí lớn  
Nếu người sợ khổ chán sanh tử  
Mong khỏi chìm đắm hướng giải thoát  
Xả bỏ khinh mạn... việc thế gian  
Đó là Bồ-tát thực hành đạo  
Diệt hết vô biên các khổ rồi  
Và các quyền thuộc phiền não kia  
Rốt ráo an vui không mong cầu  
Viên mãn Bồ đề đạo vắng lặng  
Thực hành sáu pháp ba la mật  
Ba thân năm trí... và mười lực  
Tất cả công đức đều trọn đủ  
Nhu vậy lìa hẳn vô biên khổ  
Quá khứ tu hành vô lượng kiếp  
Vì chúng sanh nên cầu Bồ đề  
Tất cả các thiện thấy đều tu  
Xa lìa các ác... và quyền thuộc

Thường vui núi sâu chỗ yên tĩnh  
Xa lìa thanh sắc, tướng chơn không  
Tinh tấn tu hành không gián đoạn  
Đắc tuệ viên mãn đại trượng phu  
Thấy nghiệp chúng sanh thế gian kia  
Năm nẻo xoay vần không cùng tận  
Ta đời quá khứ phát tâm từ  
Tự bỏ thân mạng và vợ con  
Kinh thành đất nước và trân bảo  
Cầu Phật như vậy vô số kiếp  
Ta xưa ở núi hành nhẫn nhục  
Hoa quả ao khe thấy thanh tịnh  
Vua Ca lợi đến chặt chân tay  
Tâm sanh thương xót, nhẫn không giận  
Xưa ở núi sâu tên Xà Ma  
Ta là tiên tên Ba la đa  
Khi ấy thiên tử bắt thân ta  
Cũng không sân hận sanh tâm ác  
Không tiếc thân mạng xem như đá  
Chí cầu Bồ đề tâm không lùi

Thuở xưa Ta tên là Tát Đỏa  
Gặp hổ đói muốn ăn thịt con  
Gieo mình xuống vực cứu hổ kia  
Trời người khen ngợi đại tinh tấn  
Thường ưa bố thí cứu chúng sanh  
Không tiếc thân mạng và tài bảo  
Xưa Ta tên là Ma Năng Phục  
Rộng hành bố thí hết bảy báu  
Cho đại ma ni để người giàu  
Như vậy cầu chúng quả Bồ đề  
Thuở xưa làm vua Đại Tô Ma  
Ta tu hành tiếng tăm vang khắp  
Bấy giờ ta chịu trời thay người  
Để trăm vua kia được giải thoát  
Xưa ta làm vua hiệu Năng Xả  
Ai mong cầu gì đều thỏa mãn  
Cho đến thân mạng và châu báu  
Khiến người giàu sang khỏi nghèo khổ  
Xưa có chim câu bay đến Ta  
Cắt thịt thân ta cứu mạng nó



Khi cầm dao cắt thịt như vậy  
Không kinh, không sợ tâm an ổn  
Cũng thời quá khứ bỏ ngôi vua  
Trọn đời hành pháp ba la mật  
Lại tự hóa thân làm thuốc hay  
Bỏ thân mạng mình cứu quần sinh  
Xưa kia Ta là sư tử chúa  
Thường làm lợi lạc cho thế gian  
Xả bỏ ngôi vua và quyền thuộc  
Một lòng mong cầu đạo vô thượng  
Lại xưa Ta là vua Diệu Nha  
Thời ấy tuổi thọ một ngàn năm  
Tám mươi bốn năm tu khổ hạnh  
Phát đại tinh tấn thí của báu  
Ở trước tháp Phật đốt thân mình  
Hết lòng cung kính để cúng dường  
Xưa Ta là vua tên Vô Cấu  
Có Bà-la-môn tên Ác nhãn  
Đi đến thâm cung xin đầu Ta  
Ta liền đem đầu mà ban cho

Thuở xưa Ta là vua Nguyệt Quang  
Cứu khắp chúng sanh làm lợi ích  
Trong tất cả thành ấp xóm thôn  
Ngã tư đường bố thí thuốc hay  
Ngàn thẻ nữ đoan nghiêm tướng đẹp  
Châu báu vàng ròng khắp trang nghiêm  
Bỏ ngàn thẻ nữ để tu hành  
Việc làm ấy phước không ai sánh  
Thuở xưa Ta là vua Du Bà  
Đội mào quý báu đời hiếm có  
Hoa hương các báu cùng trang nghiêm  
Bố thí cho người không luyện tiếc  
Xưa Ta là vua tên Bảo Kế  
Tay chân mềm mại như bông, tơ  
Nhãn láng vi diệu sắc như sen  
Tự bỏ tay chân lợi chúng sanh  
Thuở xưa Ta là vua An Ý  
Có thương nhân tên là Tinh Hạ  
Dẫn các thương khách vào trong biển  
Bỗng nhiên trôi vào nước La Sát

Nước ấy trăm ngàn nữ Dạ xoa  
Không thẹn, tàn ác ăn thịt người  
Thương khách không biết nữ Dạ xoa  
Thấy họ đẹp dễ sanh lòng mến  
Năm trăm thương khách sắp bị hại  
Ta thương cứu họ đều thoát nạn  
Thuở xưa Ta là vua Diệu Nhãn  
Bốn triệu thể nữ thường vây quanh  
Đoan chánh tuyệt đẹp như thiên nữ  
Bỏ họ xuất gia cầu Phật đạo  
Xưa kia Ta là vua Phước Quang  
Sạch sẽ thanh tịnh sắc vàng ròng  
Ngón tay thon dài đời hiếm có  
Xả bỏ tay này lợi chúng sanh  
Thuở xưa Ta là vua Pháp Tài  
Mắt biếc sáng trong như sen xanh  
Vói thân đáng yêu rất khó bỏ  
Người đến cầu xin cũng ban cho  
Xưa kia Ta là vua Liên Mục  
Thấy thương chúng sanh trong khổ não

Có người nữ mang bệnh ưu sầu  
Ta hành bi mẫn khiến được khỏi  
Thuở xưa Ta là vua Đại Ý  
Thường cứu bệnh khổ cho chúng sanh  
Hoặc thân ra máu và tủy não  
Cứu liệu bệnh tật khiến được trừ  
Tâm tinh tấn đồng mãnh như vậy  
Chưa từng xả bỏ loài hữu tình  
Thuở xưa Ta là vua Thành Lợi  
Đem mắt yêu quý đẹp như sen  
Cho các chúng sanh trị bệnh tật  
Một lòng vì cầu đạo vô thượng  
Ta xưa là vua tên Phổ Hiện  
Thương xót hữu tình nên cứu độ  
Khi ấy xả bỏ bốn châu lớn  
Cõi nước nhân dân và các báu  
Thậm chí cắt thân lấy máu thịt  
Thí cho chúng sanh tâm hoan hỷ  
Lại làm nữ vương tên Đại Trí  
Thân đoan nghiêm sắc vàng mềm mại

Khi ấy người nữ tên Sắc Tướng  
Là thương nhơn sanh một cháu gái  
Đói gầy khôn khổ không lượng thực  
Ta bỏ hai vú để cứu họ  
Xưa Ta là vua hiệu Đa Văn  
Có đủ trân châu y phục đẹp  
Voi ngựa xe cộ... và tơ lụa  
Bồ thí như vậy vô số kể  
Lại thấy thương nhơn trôi trên biển  
Ta vào trong biển để cứu họ  
Người ấy vong ơn xin mắt Ta  
Ta cũng ban cho không sân hận  
Xả bỏ đất đai và quyền thuộc  
Quán họ, không chấp, như kiến nhỏ  
Thuở xưa cứu quần sanh như vậy  
Tâm không thôi chuyển không mệt khổ  
Thấy người già đơn độc bần cùng  
Giúp đỡ cung cấp vật cần dùng  
Thường hành yêu kính không khinh mạn  
Cũng không xấu hổ không nhơn ngã

Xưa Ta từng làm thân Di Hầu  
Cùng với đồng loại kia dạo chơi  
Khi ấy thợ săn bắt trói chúng  
Ta liền thay thế cứu chúng thoát  
Thợ săn đem Ta dâng quốc vương  
Vua sai buộc Ta sau hậu cung  
Nghĩ đến cha mẹ già côi cút  
Thức ăn uống ngon Ta chẳng màng  
Chịu khổ như vậy giữ lòng hiếu  
Nhờ thế được thoát khỏi vương cung  
Xưa Ta từng làm thân gấu lớn  
Thường vào núi sâu hành từ nhẩn  
Bỗng thấy tiều phu gặp mưa lớn  
Dẫn vào hang núi để lánh mưa  
Trải qua bảy ngày trời quang đặng  
Dặn tiều phu ấy đừng chỉ chỗ  
Khi ấy tiều phu yên ổn về  
Chỉ dẫn thợ săn đến giết hại  
Vong ân như vậy giết thân Ta  
Ta không sân hận sanh từ nhẩn

Thuở xưa Ta là voi trắng chúa  
Cầu Bồ đề Phật hành thập thiện  
Khi ấy thợ săn bắn thân Ta  
Ta xả bỏ ngà tâm hoan hỷ  
Xưa có người ác Đế Lý Tử  
Dùng lửa thiêu đốt ngọn núi lớn  
Ta thấy lửa này khởi lòng thương  
Trời mưa hoa hương lửa tự tắt  
Xưa Ta từng làm chúa loài nai  
Vàng báu trang nghiêm thân tuyệt đẹp  
Lội xuống sông nọ cứu người chìm  
Khiến người an ổn, toàn mạng sống  
Bảo chớ nói Ta ở núi này  
Vì sợ kẻ ác đến săn Ta  
Khi ấy người kia quên ơn này  
Chỉ cho quốc vương đến vây bắt  
Chỉ rồi hai tay người ấy rụng  
Khi ấy Ta không chút sân hận  
Xưa đoàn thương nhân năm trăm người  
Vì tìm châu báu vào trong biển

Thương chủ hết thức ăn nước uống  
Thương chúng ốm gầy không lương thực  
Lúc ấy Ta là rùa chúa lớn  
Đem thân cứu mạng chúng thương hơn  
Với tâm từ làm lợi ích người  
Họ đều bình an đến bờ biển  
Xưa Ta hóa thân làm trùng thuốc  
Trùng này tên là Câu tô ma  
Ăn thân Ta trừ tất cả bệnh  
Đều được an ổn hết các hoạn  
Xưa Ta lại làm sư tử chúa  
Đại lực vô úy hành từ mẫn  
Có thợ săn giỏi, bắn thân Ta  
Ta không sân hận không phẫn nộ  
Ta xưa cũng làm ngựa trắng chúa  
Thường hành hạnh Bồ-tát từ bi  
Cứu thương nhân gặp nạn la sát  
Chở mọi người ra khỏi biển nguy  
Xưa làm loài chim Quân nô la  
Xa lìa sắc dục không tán loạn



Khiến cho đồng loại các phi cầm  
Cũng lại thực hành hạnh thanh tịnh  
Ta xưa trong lúc làm thổ chúa  
Cùng các bầy thổ nói pháp hạnh  
Thấy vị tiên đói không thức ăn  
Ta bỏ thân mạng cứu vị ấy  
Xưa ta từng làm chim anh võ  
Thường sống trong rừng cây hoa quả  
Có kẻ ác thiêu hủy rừng này  
Nhờ sức của Ta rừng xanh lại  
Thuở xưa Ta làm Di Hầu chúa  
Cùng đàn Di Hầu đi dạo chơi  
Khi ấy quốc vương đến vây bắt  
Ta vì cứu đàn đến trước vua  
Xưa Ta lại làm chim Anh Võ  
Cha mẹ già yếu không bay được  
Ta vào trong ruộng gắp lúa thơm  
Dưỡng nuôi song thân hành hiếu kính  
Chủ ruộng lúa ấy lòng giận tức  
Đuổi bắt Anh Võ và quả trách

Tại sao người lại trộm lúa ta?  
Bây giờ Ta bắt người bỏ mạng  
Anh Võ bảo với chủ ruộng rằng:  
Ông trồng ruộng lúa cứu hữu tình  
Tôi lấy ít lúa cúng mẹ cha  
Sao ông nói tôi là kẻ trộm?  
Lúc đó chủ ruộng nghe lời ấy  
Cho lúa gấp bội hoan hỷ nói:  
Ta là cầm thú người là người  
Hiếu dưỡng như vậy thật hiếm có  
Thuở xưa Ta hành hạnh Bồ-tát  
Trải qua số kiếp như vi trần  
Cầu đạt quả Phật đại Bồ đề  
Chưa có lúc nào sanh mỗi mệ  
Nhu vậy xả bỏ nội ngoại tài  
Nước thành vợ con và châu báu  
Đầu mắt tủy não và thân mạng  
Giữ giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền  
Trí tuệ phương tiện... và nguyện lực  
Các độ như vậy rộng tu tập

Chưa từng xả bỏ hạnh Bồ-tát  
Tất cả điều thiện không thiếu sót  
Như Phật nói về hạnh đầu đà  
Hạnh ấy cũng là nhân hướng Phật  
Như vậy mỗi hạnh đều tu tập  
Tinh tấn tu tập không khuyết phạm  
Đối với các chúng sanh đời sau  
Tuy làm Bí số mà vô hạnh  
Thường sanh ngã mạn tâm biếng nhác  
Tham đắm thanh sắc và tài lợi  
Nghe hạnh lớn này nhân thắng diệu  
Nhưng không tin nhận lại phỉ báng  
Khinh khi cười cợt bảo mọi người :  
Lời nói này chẳng phải Phật dạy.  
Ta nghe quá khứ có một người  
Học rộng hiểu nhiều tiếng vang khắp  
Nhưng nghe Phật nói không tin nhận  
Đem lời pháp ấy hỏi thầy mình  
Vị thầy tuy già nhưng học rộng  
Đối với lời Phật cũng không tin

Tuần tự như vậy bảo mọi người:  
Pháp này chẳng phải lời chân thật  
Cầu xuất ly nhọc công vô ích  
Bày vẽ trì giới học oai nghi  
Tu tập như vậy để làm gì?  
Đã không chúng sanh không hơn ngã  
Thân tộc cha mẹ thầy đều không  
Đó là tà kiến lời ngoại đạo  
Chẳng phải pháp giải thoát chân thật  
Lại nữa đời sau các Bí sô  
Gây ra tội lỗi không hồ thẹn  
Ngã mạn cống cao tâm tán loạn  
Ganh ghét tham ái như lửa thiêu  
Không sửa ba y thõng tay bước  
Kéo léch ca sa vào thôn xóm  
Mặc tình phóng túng mà uống rượu  
Làm đủ các việc làm thô ác  
Mặc pháp phục làm sứ giả Phật  
Không nương giới luật, gần vua quan  
Mang thư tin dong ruổi bốn phương

Cậy thế lực quan tìm tài lợi  
Bỏ mất rừng công đức Như Lai  
Rơi vào tam đồ các nẻo ác  
Hoặc là kinh doanh ở chợ búa  
Hoặc là cày cấy ở nông thôn  
Phật nói đó chẳng phải sa môn  
Bí sô thanh tịnh không như vậy  
Tài vật cúng dường của thường trụ  
Sử dụng phi pháp như của mình  
Thấy có Bí sô đủ giới đức  
Sanh tâm khinh mạn và phỉ báng  
Bôi nhọ Hiền thiện phá luật nghi  
Thân cận thế tục nhiễm hạnh tà  
Nuôi dưỡng vợ con làm các việc...  
Buông lung thô ác như thế tục  
Như vậy tạo nhiều nhân ác nghiệp  
Chẳng phải sa môn hạnh xuất gia  
Sẽ đọa trong nẻo ác tam đồ  
Nhiều kiếp trầm luân chịu các khổ  
Đối với các căn không điều phục

Tham đắm ăn uống và sắc dục  
Chắc chắn mọi người sẽ khinh chê  
Việc dạy đệ tử cũng như vậy  
Chưa từng chỉ bày pháp tu hành  
Cũng không truyền dạy tâm cung kính  
Nói mình Từ Bi trước mọi người  
Chẳng cần đệ tử để kế thừa  
Người bệnh phong điên hoặc bệnh hủi  
Sáu căn không đủ kẻ xấu ác  
Nhận người như vậy cho xuất gia  
Chẳng phải sa môn đệ tử Phật  
Không giới không hạnh không đạo đức  
Hạng ấy phi tục phi sa môn  
Ví như chất củi thiêu thây thú  
Những người thanh tịnh nên lánh xa  
Tánh vốn kiêu căng nhiều tán loạn  
Cũng như voi điên không thuần phục  
Dù ở núi sâu tâm không an  
Lửa tham thiêu đốt không tạm dừng  
Quên mất tất cả công đức Phật

Phương tiện trí tuệ hạnh Đầu Đà  
Các thiện như vậy không thực hành  
Đọa vào A Tỳ không ngày thoát  
Thường bàn việc nước nơi thôn ấp  
Việc quan việc giặc và quyền thuộc  
Ngày đêm suy nghĩ việc như vậy  
Chưa từng giây lát hành chánh định  
Đối với chùa chiền sanh tâm tham  
Sửa sang tự viện và phòng ốc  
Không có trì tụng và tu tập  
Chỉ vì quyền thuộc và đệ tử  
Nếu Bí sô nào nương tựa ta  
Ta sẽ cho họ cùng sống chung  
Ai muốn trì giới phụng hành luật  
Chẳng phải việc ta phải xa lìa  
Có ngọa cụ giường nằm các vật  
Đồ vật thường dùng thức ăn uống  
Cất giấu phòng kín hoặc che khuất  
Nói rằng không có khiến người đi  
Đòi mạt pháp người ngu như vậy

Làm cho giáo pháp Phật sớm diệt  
Tham cầu lợi dưỡng đoạn gốc thiện  
Hạng Bí sô này nhiều không kể  
Nếu người thanh tịnh có trí tuệ  
Xa lìa tất cả ở núi sâu  
Mạt pháp Bí sô không giới đức  
Không ưa ở núi sâu yên tịnh  
Thường ở thị thành và thôn xóm  
Chỉ lo toan phải trái đấu tranh  
Trái với pháp luật của quốc gia  
Biến công đức giáo pháp chư Phật  
Do phá giới nên đều khô cạn  
Ví như biển báu nước lã trong  
Do bị bùn nhơ làm vẩn đục  
Cũng như hoa sen nở khắp ao  
Bị trận cuồng phong làm tươi tả.  
Vào đời mạt pháp người phá giới  
Làm tổn hại pháp Phật cũng vậy.  
Nếu có người tịnh tu phạm hạnh  
Gặp bạn ác này phải xa lánh



Người ấy mạng đứt, đọa A Tỳ  
Chịu khổ trăm ngàn... vô số kiếp  
Ở địa ngục này chịu tội rồi  
Sanh vào súc sanh hoặc làm người  
Bần cùng hạ tiện và cam điếc  
Mất chốt lưng còm nhiều bệnh tật  
Tay chân các căn không đầy đủ  
Ai thấy cũng đều sanh kính sợ  
Không tín không hạnh không căn lành  
Ngày đêm đối lạnh thường sầu khổ  
Lại bị mọi người sanh sân hận  
Họ dùng gói đá để đánh ném  
Ba khôu như vậy thường trôi buộc  
Tất cả tội nghiệp phải xa lìa  
Thường nên gần gũi Phật Pháp Tăng  
Trì giới thanh tịnh hạnh Đầu Đà  
Như vậy lợi danh và quyền thuộc  
Như huyễn như hóa như bóng hình  
Pháp hữu vi có trong chốc lát  
Không lâu chống nhau liền tan hoại

Chỉ có Bồ đề Phật vô thượng

Diệu địa mười lục ba la mật

Kiên cố tu tập chớ sanh nghi

Vị lai rốt ráo an vui lớn.

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Nếu có người đối với Bồ-tát thừa không nương pháp thực hành thì người có lỗi ấy sẽ được người không nương pháp kính mến; người biếng nhác được người biếng nhác kính mến; người vô trí được người vô trí kính mến, như vậy họ kính mến lẫn nhau, tham đắm lợi dưỡng, ganh ghét quý tộc, biếng nhác cuồng loạn, thù dệt hai lưỡi, nịnh hót người khác, dối trá cha mẹ và sư trưởng, hoặc vào thị thành các thôn xóm, không vì lợi ích chúng sanh để giáo hóa mà chỉ nói dối ta là đại trí nghe nhiều hiểu rộng để mê hoặc hữu tình, chỉ cầu tài lợi, khinh bỏ pháp thiện nên chẳng được gì; như đồ đựng bị vỡ nên không thể dùng cất chứa, oán ghét mọi người, nghe tin lời tà, dối trá quá đỗi, phải nói là trái, trái nói là phải, đối với chánh pháp của Phật tâm không ưa thích, sanh vào nhà bần tiện dòng họ thấp kém, vì thấy chút lợi nên mới đầu Phật để cầu xuất gia và được làm Tăng, hành phi phạm hạnh, ở trong giáo pháp Phật hoàn toàn không có sự thành tựu, huông chi là trí lớn. Phật bảo tôn giả Hộ Quốc: Hạng người như vậy không nên nói pháp, vì việc thiện của trời người họ còn không thể tiếp nối, thì đối với Bồ đề làm sao thành tựu được.

Khi ấy, Thế Tôn lại bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Có tám hạng người xa lìa Bồ đề không được nói pháp thù thắng vì diệu cho họ.

Hộ Quốc bạch:

- Tám hạng đó là những ai? Xin Thế Tôn giảng nói.

Phật bảo:

1- Là hạng người sanh ở biên địa.

- 2- Là hạng người sanh trong nhà bần cùng.
- 3- Là hạng người sanh trong nhà hạ tiện.
- 4- Là hạng người xấu xí ngu si.
- 5- Là hạng người đủ mọi trói buộc thân tâm sầu lo.
- 6- Là hạng người bỏ người hiền gần gũi bạn ác.
- 7- Là hạng người luôn tật bệnh thân thể yếu đuối.
- 8- Là hạng người bị các khổ bức bách.

Tám hạng người như vậy xa lìa Bồ đề không nên nói pháp cho họ.

Lúc ấy, Hộ Quốc lại bạch Phật:

- Không nên nói pháp còn nghĩa gì chẳng?

Phật bảo Hộ Quốc:

- Nếu có người không quyết định thì Ta không nói Bồ đề; với người hư vọng Ta không nói hạnh thanh tịnh; với người biếng nhác Ta không nói hạnh Bồ-tát; với người keo kiệt Ta không nói hạnh cúng Phật; với người ngã mạn Ta không nói ba la mật thanh tịnh; với người vô trí Ta không nói pháp đoạn nghi; với người ganh tỵ Ta không nói tâm thanh tịnh; với người không lòng tin Ta không nói pháp tổng trì; với người không có đức Ta không nói pháp Thiện Thệ; đối với người tham ái Ta không nói thân thanh tịnh; với người không rành luật nghi Ta không nói pháp hủy báng Phật có lỗi; với người nói láo Ta không nói lời thanh tịnh; với người ngã mạn Ta không nói pháp cung kính; với người không hiểu biết Ta không nói pháp Tu học; với người trọng thân mạng Ta không nói pháp cầu đạo; những hạng người như vậy không nên nói pháp.

Khi ấy Hộ Quốc bạch:

- Ý đó thế nào?

Phật bảo Hộ Quốc:

- Vì hữu tình này ngu si mê muội, tâm thức điên đảo, hư vọng phân biệt, không nương giáo pháp, thậm chí (pháp) trời người cũng không nên nói cho kẻ ấy.

Bấy giờ Thế Tôn nói kệ:

Các hữu tình bất định

Và các chúng sanh khác

Ngã mạn tự công cao

Lại tham đắm lợi dưỡng

Thường làm trái luật nghi

Đắm sâu trong ngũ dục

Tăng thêm các phiền não

Xa lìa Bồ đề Phật

Đối thiện pháp thối lui

Biếng nhác không tu tập

Do dự nhiều tán loạn

Lời dạy của giới pháp

Mà không sanh lòng tin

Bởi nghèo cùng bức bách

Mới tìm cách xuất gia

Dù được làm Bí sô

Cũng khinh bỏ đạo pháp

Như vất bỏ gánh vàng  
Mà chọn lấy gánh gai  
Tuy muốn vào núi sâu  
Đến ở nơi vắng lặng  
Ý không thích tu thiền  
Nghĩ tà thêm tán loạn  
Chướng ngại các biện tài  
Trí tuệ lớn chìm mất  
Rơi vào trong nẻo ác  
Dù có được thân người  
Xấu xí không toàn vẹn  
Tánh biếng nhác ngu si  
Không hành các pháp thiện  
Các căn thường ám độn  
Rơi vào hiểm nạn lớn  
Trải qua vô số kiếp  
Chìm đắm không giải thoát  
Nếu hành tà có lợi  
Là chúng được Phật quả  
Điều đạt không chánh tri

Đáng lẽ thành Thiện Thệ  
Nếu người tham lợi dưỡng  
Rơi vào trong chúng sanh  
Nhu cuồng phong trên không  
Làm rơi các loài chim  
Phước tà khi đã hết  
Nghĩa ấy cũng như vậy  
Người không tin, phá giới  
Thấy thiện như người mù  
Ví như thiêu thây chết  
Không lành người ghét bỏ  
Tuy đã phát thiện tâm  
Không có trí rộng lớn  
Chê pháp bởi không tin  
Giải thoát chẳng rốt ráo  
Nhu vẽ tranh không keo  
Màu sắc tranh không bền  
Ngã mạn tự cống cao  
Nghĩa ấy, cũng như vậy  
Nếu cầu Bồ đề Phật

Thì không tiếc thân mạng

Với lời pháp sâu xa

Dũng mãnh siêng tu học

Bỏ thiện hành phi pháp

Hành động ấy thêm tội

Rơi vào hầm lửa lớn

Ai nghe pháp như vậy

Nương pháp để hành trì

Đoạn trừ tâm tham ái

Tu trồng cội công đức

Thậm chí đổi một câu

Thông suốt hiểu trọn vẹn

Tích công đức như vậy

Thành tựu đạo tối thượng

Mãi mãi lìa ngu tối.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Ta ở vô lượng vô biên không thể nói, không thể nói A tăng kỳ kiếp trong quá khứ. Lúc ấy, có Phật ra đời hiệu là Thành Nghĩa Ý Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiên Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.

Bấy giờ, có vua nước lớn tên là Phát Quang, chủ Diêm Phù Đề, đất đai rộng lớn một vạn sáu ngàn do tuần, trong đó có hai mươi vạn châu thành.

Thành ấp vua Phát Quang ở tên là Bảo Quang. Thành ấy đông tây dài mười hai do tuần, nam bắc rộng bảy do tuần, có bảy lớp thành bằng bảy báu. Vua ấy khéo thực hành tám chánh đạo có một ngàn ức dòng họ giàu mạnh, nhân dân nước ấy thọ mười ức tuổi. Vua có Thái tử tên là Phước Quang, các căn đầy đủ, dung mạo đoan nghiêm, đẹp đẽ đệ nhất. Khi Thái tử sanh có một ngàn kho báu từ đất nổi lên, trong đó có một kho báu hiện trước điện vua, bên trong đầy bảy báu, cao bằng bảy người, lại khiến cho việc làm của tất cả chúng sanh được như ý... cho đến người bị giam cầm đều được phóng thích. Thái tử ấy sanh được bảy ngày thì thông thạo tất cả kỹ nghệ, công xảo, toán thuật, thậm chí tất cả nghề nghiệp, sự việc thế gian và xuất thế gian, không việc gì không thông suốt. Vào nửa đêm có Thiên tử Tịnh Quang đến thuyết pháp, bảo với Thái tử:

- Phước Quang hãy lắng nghe! Ông phải dùng tâm không nên tán loạn, thường phải xa lìa các trần cảnh, ngày đêm tư duy pháp hữu vi, thường quán vô thường, khi tuổi thọ hết ai người cứu ta, đối với phi pháp nên sanh sợ hãi.

Hết quyển II

-----

**Quyển Thứ Ba**

Bảy giờ, Thiên tử Tịnh Quang nói kệ:

Thái tử nguoi nên biết

Đừng đắm trước say mê

Ở nơi hiểm nạn này

Siêng năng cầu ra khỏi

Như lời đức Phật dạy

Nếu ai lìa say mê

Người ấy đại đồng mãnh



Khéo thực hành luật nghi  
Thanh tịnh không tỳ vết  
Thấy các loài chúng sanh  
Tâm sanh hạnh từ mẫn  
Không lâu sẽ thành Phật  
Tất cả Phật quá khứ  
Hiện tại và vị lai  
Đều sanh từ các thiện  
Xa lìa tham sân si  
Ăn uống và y phục  
Vàng bạc ma ni báu  
Các thứ đồ trang nghiêm  
Bồ thí lợi chúng sanh  
Trải qua nhiều ức kiếp  
Một lòng cầu Bồ đề  
Chưa từng sanh mệt mỏi  
Hoặc xả bỏ thân phần  
Đầu mắt... và tay chân  
Đối với người cầu xin  
Tâm hết sức vui mừng

Do tích công đức này  
Mà thành Bồ đề Phật  
Dù ở ngôi quốc vương  
Được giàu sang tột bực  
Mỹ nữ và quyền thuộc  
Ngày đêm thường vây quanh  
Cung điện và quốc thành  
Thảy đều như huyễn hóa  
Nhu đồ gồm chưa nung  
Sóng nắng, bong bóng nước  
Thê chúng không bền chắc  
Chẳng thật chẳng dài lâu  
Nhu vậy pháp vô thường  
Hư vọng ông nên biết!  
Cha mẹ và vợ con  
Ai có thể cứu giúp  
Tạo tác nghiệp thiện ác  
Người ấy theo nghiệp dẫn  
Nhu vậy vô số kiếp  
Thường chìm biển sanh tử

Cũng như người không mắt  
Đắm cảnh mà không biết  
Luông uông chịu khổ nhọc  
Cuối cùng đọa nẻo ác  
Đường Bồ đề tối thượng  
Hành đồng mãnh tinh tấn  
Cho đến lúc mạng chung  
Không sanh ba đường ác  
Người đời khó gặp Phật  
Khó được nghe chánh pháp  
Hàng phục phiền não oán  
Gần gũi với bạn lành  
Thường tu bát chánh đạo  
An trú tâm Bồ đề  
Bất thối nơi Phật đạo  
Phương tiện hành như vậy  
Thế gian không người hơn  
Tất cả Phật quá khứ  
Xa lìa sự mến thương  
Thường ở chốn núi sâu

Chánh niệm tự tư duy

Vững chắc như kim cương

Chí cầu đạo vô thượng.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Thiên tử Tịnh Quang nói kệ rồi, Thái tử Phước Quang kia năm lên mười tuổi, trí tuệ thông đạt nhưng không hý luận không đắm trước vườn, rừng, hoa cỏ, suối chảy, ao tắm, ca múa, kỹ nhạc thế gian, cho đến quốc thành, cung điện, voi ngựa, xe cộ, vàng bạc, của báu... tất cả việc ham muốn thấy đều xa lìa, nhất tâm tư duy: Thân ta hư huyễn bốn đại giả hợp, không có bền chắc, đại địa chur thiên đều chẳng chân thật, chúng sanh phàm phu thường hành phi pháp, ngu si mê muội, phân biệt thân sơ, đắm mê dục lạc không biết nhàm chán, mãi ở luân hồi không ngày giải thoát; Ta lại thọ sanh giữa hạng người ngu mê như vậy. Nghĩ như thế rồi, Thái tử khởi chí buộc tâm chuyên cầu giải thoát.

Bấy giờ, Thế Tôn lại bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Vua Phát Quang ấy chọn vùng đất có địa thế tốt đẹp hạng nhất, xây dựng một thành tên là Ái Lạc cho Thái tử. Thành ấy bảy lớp, bên trong có bảy trăm đường giao thông, võng lưới chơn châu chuông linh toàn bằng bảy báu, lưới báu chơn châu giăng khắp bên trên; lại có sáu mươi loại bảo cái tuyệt đẹp và tám vạn tràng phan quý báu, tuần tự bố trí thẳng tắp ở các nẻo đường, mỗi mỗi tràng phan báu có sáu vạn dây báu, mỗi một dây báu có mười bốn ức nhạc cụ, nhạc cụ như thế gió thổi làm lay động phát ra âm thanh vi diệu như trăm ngàn nhạc trời.

Ở ngã tư của các nẻo đường trong thành này đều có năm trăm đồng nữ thân tướng đoan nghiêm dung mạo tươi vui; tất cả đều có tài năng về âm nhạc, ca múa, xướng hát.

Khi ấy vua Phát Quang ra lệnh cho các đồng nữ ngày đêm tấu nhạc không gián đoạn. Tất cả dân chúng khắp bốn phương đều đến và vào thành này, họ nghe âm nhạc ấy và thấy sự vui nhộn nên vội vã đến xem, làm cho Thái tử sanh tâm mê đắm. Vua lại bảo:

- Có chúng sanh nào cầu ăn uống thì cho ăn uống; cầu y phục thì cho y phục; cầu vòng hoa hương xoa thì cho vòng hoa hương xoa; cầu giường nằm ngọc cụ thì cho giường nằm ngọc cụ... thậm chí đem vàng bạc, ma ni, xa cừ, mã não, san hô, chơn châu, phệ lưu ly... các của báu ấy chong chất khắp nơi; lại đem voi ngựa xe cộ, dùng các vật báu để trang nghiêm rồi, ban cho tất cả chúng sanh tùy ý sử dụng.

Khi ấy vua Phát Quang kiến tạo một cung điện rộng một do tuần ở trong thành này cho Thái tử, cất lầu có bốn cửa lớn, cửa sổ và lan can đều dùng bảy báu để trang nghiêm, bên trong cung này lập một đại điện dùng trăm ngàn trân bảo trang trí xung quanh, ở giữa điện đặt bốn ức loại giường và ngọc cụ báu; ở trong thành lại bố trí một khu vườn lớn, số lượng hoa quả cây trái rất nhiều, sum xuê, nở rộ ở đời hiếm thấy. Ở giữa khu vườn trồng nhiều cây báu ánh sáng rực rỡ rất đáng ưa thích; trong vườn còn có ao bằng bảy báu, bốn mặt ao có bốn con đường được làm bằng bốn thứ báu đó là vàng, bạc, phệ lưu ly và pha lê. Ở quanh ao đặt một trăm lẻ tám con sư tử hút nước vào miệng và 108 con sư tử khác phun nước ra, trong ao lại có các loại hoa sen hồng, xanh, vàng, trắng, cùng với những loại hoa thơm khác luôn luôn nở rộ xung quanh hồ; còn có tám trăm cây báu, trên mỗi cây báu đều treo dây lụa báu trắng, trên mỗi dây báu có hàng ức nhạc cụ, gió thổi lay động phát ra âm thanh vi diệu, khiến chúng sanh nghe được đều ưa thích; trên cây báu còn treo tám trăm vạn trân bảo và tràng phan đẹp. Lại ở trên ao giăng lưới báu lớn để che thân Thái tử khỏi bị dính bụi.

Bấy giờ, vua Phát Quang lại ra lệnh dùng bảy báu làm bốn ức tòa báu đặt trong cung điện, mỗi tòa báu đều dùng năm trăm y tốt đẹp hạng nhất trải lên trên; ở chính giữa đặt một tòa lớn, cao bằng bảy người, đem tám mươi ức y báu hạng tốt nhất trải lên trên, đó là tòa ngai của Thái tử Phước Quang, phía trước các tòa đều đặt lư hương làm bằng vàng, xung quanh lư hương treo chuông linh và hoa sen bằng vàng, bốn mặt trang trí bằng lưới báu ma ni ánh sáng rực rỡ, ngày đêm ba thời luôn đốt trầm hương và rải hoa đẹp. Ở trong vườn lại có chín mươi chín trăm ngàn ma ni báu, mỗi một ma ni báu rộng một do tuần có vầng ánh sáng lớn chiếu soi tất cả thế giới.

Khi ấy, Thế Tôn lại bảo Hộ Quốc:

- Trong vườn của Thái tử Phước Quang có các loài chim như: Anh vũ, Bồ câu, Uyên ương, Nga giáp(hồng nhạn), Khổng tước, Xá lợi, Câu chỉ la, Câu noa la, Ca lãng tần già, Mạng mạng... Các loài chim như vậy đều khéo nói tiếng người, mỗi khi chúng bay phát ra âm thanh vi diệu, y như các

tiếng nhạc không khác, cũng như vườn hoan hỷ của Thiên Đế Thích, làm cho chư Thiên cảm nhận sự khoái lạc vi diệu.

Vua Phát Quang lại sửa soạn thức ăn ngon nhất cho Thái tử, mỗi ngày cung cấp năm trăm ngàn xe; còn ra lệnh cho các thành ấp xóm làng tuyển chọn đồng nữ từ mười sáu đến hai mươi tuổi, tướng mạo đoan nghiêm các căn đầy đủ, không cao không thấp, không mập không ốm, không đen không trắng, thân tỏa ra hương bạch đàn, miệng thoảng mùi thơm hoa ưa bát la, nói năng nhỏ nhẹ, tánh tình thuần hậu, không ghen ghét, khéo hiểu biết rộng về ca múa, hài hước, cho đến tất cả việc thế gian như: công xảo kỹ nghệ... không việc gì không hiểu rõ, có đến tám mươi ức đồng nữ như vậy vào vương thành.

Bấy giờ, vua Phát Quang đem tám mươi ức đồng nữ này ban cho Thái tử, lại ban cho một ức đồng nữ trong cung của mình; các thân quyến của vua cũng đem một ức đồng nữ dâng lên Thái tử; tể tướng và trọng thần cũng đem một ức đồng nữ dâng lên Thái tử; nhân dân trong nước cũng đem một ức đồng nữ dâng lên Thái tử. Như vậy có đến tám mươi bốn ức đồng nữ theo hầu hạ phụng sự và ca múa, diễn trò hài hước cho Thái tử vui.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Khi ấy, Thái tử Phước Quang thấy các hiện tượng nào là: quốc thành cung điện, lầu gác, vườn rừng, ao rạch, voi, ngựa, trâu bảo, và các đồng nữ ca múa xướng hát, biểu hiện các việc vui như vậy, nhưng đều không đắm trước, mà tự tư duy: Các người nữ này đối với thân ta là bạn đại ác, làm tăng trưởng phiền não và đoạn thiện căn của ta, làm ta thường ở luân hồi không được tự tại, ví như kẻ bị giam cầm không thể ra khỏi.

Bấy giờ, Thái tử thấy được tội lỗi này, nên trong mười năm đối với các cảnh giới năm trần là sắc, thanh, hương, vị, xúc không đắm trước, nhất tâm tư duy: làm sao xa lìa các bạn ác để tu hành, được giải thoát? Các đồng nữ kia liền đến cung vua tâu với vua cha:

- Thái tử Phước Quang đối với sự vui đùa ca múa của các nữ đều chẳng màng đến, chỉ ngồi tư duy xa lìa thanh sắc.

Khi ấy, vua Phát Quang nghe việc này rồi, tâm hết sức kinh ngạc, cho là chưa từng có, liền thống lĩnh tám vạn tiểu vương và quần thần đến cung điện Thái tử, thấy Thái tử một mình ở trong cung điện nét mặt tĩnh

lặng, vua buồn rơi lệ, tâm rất đau khổ, té ngã xuống đất mê man hồi lâu mới tỉnh, liền đứng dậy nói kệ:

Con là báu tối thượng

Tại sao không nhìn cha

Buồn rầu tâm hoảng loạn

Sao bỏ việc đáng yêu

Sự giàu sang vui vẻ

Thành này đẹp trang nghiêm

Trang hoàng bằng các báu

Cung điện lầu gác đẹp

Vườn rừng và ao tắm

Voi ngựa bảy món báu

Y phục và ăn uống

Như vậy số vô lượng

Dùng cung cấp cho con

Lại có các đồng nữ

Nhan sắc thật tuyệt đẹp

Đoan chánh khắp trang nghiêm

Như tướng của thiên nữ

Tâm tánh hiền thuận hậu

Biết rành các kỹ nghệ

Ca múa và âm nhạc  
Thế gian không người sánh  
Để làm con vui thích  
Khiến con được hạnh phúc  
Tại sao con không thích  
Mà lia bỏ cảnh ấy  
Một mình ở thâm cung  
Dung mạo rất tầm tĩnh  
Làm cho các đồng nữ  
Tất cả đều ưu sầu  
Như hoa sen héo úa  
Đều đến thưa với Ta  
Thái tử! con nên biết,  
Các đồng nữ như vậy  
Đoan chánh tuổi thanh xuân  
Miệng thoảng hương ưu bát  
Thân tỏa hương chiên đàn  
Mắt xanh như sen biếc  
Thông hiểu tâm ý người  
Trong suốt ngày và đêm



Gần gũi làm trò vui

Hôm nay, ngay bây giờ

Con lia bỏ tất cả

Trong lòng con nghĩ gì?

Hãy nói cho cha biết!

Lại trong vườn còn có

An trí báu ma ni

Chín mươi chín trăm ngàn

Đều rộng một do tuần

Chiếu ánh sáng rực rỡ

Cây báu treo phan báu

Số lượng đến tám vạn

Hoa quả đều sum xuê

Có đủ các loài chim

Không tước và nga giáp (hồng nhạn)

Chim ca lãng tần già

Đều hát tiếng vi diệu

Khoảng giữa các hàng cây

Đều rủ xuống dây báu

Ở trong mỗi dây báu

Đều có nhạc khí đẹp  
Gió thổi làm lay động  
Phát ra tiếng rất hay  
Tiếng hay như nhạc trời  
Sao con chẳng ưa thích  
Còn các cung điện này  
Dùng các báu làm thành  
Vàng bạc châu ma ni  
Xa cừ cùng mã não  
Ma ni và trân châu  
Trang nghiêm rất đẹp đẽ  
Trong cung điện báu này  
An trí lư hương vàng  
Lưới châu rủ bốn mặt  
Hàng ức vải mịn đẹp  
Dùng trang nghiêm ở trên  
Ngày đêm trong ba thời  
Luôn xông hương chiên đàn  
Như cung điện Đế thích  
Không khác nhà thiện pháp

Nay con chẳng ưa thích  
Trái với ý cha mẹ  
Không có tâm hiếu kính  
Làm cha thêm khổ não  
Mau nói cho cha biết!  
Nói rồi rơi nước mắt.  
Thái tử nghe cha hỏi  
Đánh lễ thưa vua cha :  
Cảnh ngũ dục thế gian  
Làm chúng sanh đọa lạc  
Trói buộc các hữu tình  
Thêm lớn các tội lỗi  
Mãi ở trong luân hồi  
Không có ngày ra khỏi  
Nay con cầu giải thoát  
Phát tâm đại Bồ đề  
Xa lìa các trần nhiễm  
Tất cả thân người nữ  
Xấu xa gốc bất tịnh  
Con quán như oan gia

Tham sân theo bức ép  
Trôi nổi trong tử sanh  
Trói dắt các chúng sanh  
Thường ở đường hiểm lớn  
Tướng đẹp người nữ này  
Lớp da bọc bất tịnh  
Máu thịt cùng xương tủy  
Ruột dạ dày tiểu tiện  
Nước mắt, mũi... nước miếng  
Thân dơ nhớp như vậy  
Làm sao ưa thích được  
Ví như cây thuốc độc  
Nở hoa nhiều người mến  
Hái hoa độc chạm thân  
Đâu biết tự hại mình  
Nước thành và cung điện  
Âm nhạc và ca múa  
Rốt cuộc không chân thật  
Như mộng như huyễn hóa  
Như cây cối mùa xuân

Sum xuê khoe hương sắc  
Khi trời chuyển sang đông  
Lá rụng tro thân gãy  
Mỹ nhân và giàu sang  
Không lâu cũng như vậy  
Ngu si tâm cuồng loạn  
Đắm chìm biển tham dục  
Đấu tranh sanh ganh ghét  
Chém giết hại lẫn nhau  
Phụ vương và quyến thuộc  
Vợ con và nam nữ  
Ở trong nẻo ác ấy  
Ai có thể cứu giúp  
Bồ-tát bậc đại trí  
Thân tâm thường tịch tịnh  
Quán họ như cỏ cây  
Không động như Tu di  
Thường ưa chốn núi sâu  
Một lòng cầu chánh đạo  
Kiếp phù du chóng hết

Như nước độc chảy xiết  
Mạng người như mây nổi  
Phút chốc liền tan hoại  
Rơi vào trong ba cõi  
Mê đắm trong sanh tử  
Con không bị đắm say  
Xa lìa những hư vọng  
Sắc tình năm dục trần  
Chẳng phải cảnh Bô-tát  
Phước hết vô phước sanh  
Nghiệp hết lại sanh nghiệp  
Như chim nhốt trong lồng  
Mãi không được tự tại  
Sáu trần như rắn độc  
Gây tổn hại chúng sanh  
Bốn đại không chắc thật  
Giống như xóm làng vắng  
Nay phụ vương nên biết  
Sớm bỏ cảnh hư vọng  
Quay về chơn giải thoát

Thường dùng thuyền diệu pháp

Để độ thoát ba cõi

Giúp người mê tỉnh ngộ

Mở trói kẻ buộc ràng

Khở nạn làm cho an

Cứu người mù sáng mắt

Cho trân bảo người nghèo

Đều khiến lìa khổ não

Lại vì chúng hữu tình

Làm cạn sông tham ái

Chiếu sáng đường tối tăm

Rộng bủa mây sấm chớp

Tuôn mưa nước Cam lồ

Trừ nóng được mát mẻ

Thành tựu trí tối thượng

Nay phụ vương nên biết!

Người nào sẵn lòng Từ

Mà muốn làm oan gia?

Người nào đủ trí tuệ

Sợ gặp Phật Pháp Tăng?

Người nào có mắt sáng  
Mà đi vào đường hiểm?  
Người nào được Bồ đề  
Mà dục làm tán loạn?  
Người có trí như thế  
Quyết không hành tà đạo  
Thà lên đỉnh Tu di  
Gieo thân vào biển lớn  
Đôi với năm dục trần  
Quyết không sanh nhiễm trước  
Các thế nữ hiện có  
Cùng với các quyền thuộc  
Xin cha dẫn về gấp  
Chớ ở lâu nơi đây  
Tại gia nhiều tội lỗi  
Chướng ngại Bồ đề Phật  
Con xả bỏ quốc thành  
Và tất cả quyền thuộc  
Đi vào chốn núi sâu  
Tu tập hạnh thanh tịnh



Chí cầu đạo vô thượng.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Thái tử Phước Quang ở cung điện báu, các đồng nữ vây quanh hầu hạ, Thái tử quán sát hết mức nhàm chán; trong ba oai nghi đi đứng và ngồi chỉ mong đoạn trừ tất cả phiền não; vào ngày mùng tám tháng giêng, Thái tử ngồi kiết già trên đất, chánh ý tư duy lìa các trần nhiễm, quán sát như vậy rồi, vào lúc giữa đêm, bỗng nghe trên không Thiên tử Tịnh Quang khen ngợi Phật pháp và chúng Bí sô; vừa nghe như thế thân rỏn tóc gáy, buồn vui lẫn lộn, chấp tay hướng lên không dùng kệ hỏi rằng:

Chư thiên trên không rất từ mẫn

Phát ra lời khen, khen ngợi ai

Con muốn qui y cầu xuất ly

Mong muốn được nghe xin giảng nói.

Khi ấy Thiên tử Tịnh Quang ở trên không trung nghe hỏi như vậy, vì Thái tử mà nói lên sự khen ngợi bằng bài kệ:

Nay tôi khen ngợi đại Sa-môn

Phật kia tên là Thành nghĩa ý

Thường đem thập thiện dạy quần sanh

Cứu giúp các khổ người cô độc

Phương tiện trí tuệ là hơn hết

Công đức thần lực không người sánh

Thường có mười ngàn na do tha

Các chúng Bí sô thường cung kính

Thái tử lại hỏi trời Tịnh Quang

Công đức tướng hảo như thế nào?

Phật kia hành hạnh Bồ đề gì?

Xin giảng nói lại, con muốn nghe.

Bấy giờ, Thiên tử Tịnh Quang lại vì Thái tử nói về công đức và tướng hảo của Phật bằng bài kệ:

Đảnh Phật như Tu di

Xuất chúng cao vòi vọi

Búi tóc màu xanh biếc

Xoay bên phải ngay ngắn

Lông trắng giữa chận mày

Sáng như ngàn mặt trời

Mắt xanh biếc trong sạch

Tợ như lá sen xanh

Cằm ngực như sư tử

Môi đỏ hơn Tần bà

Răng khít không khuyết hồng

Trắng như ngọc kha tuyết

Rốn tròn rộng xoay phải

Sạch như pha lê báu

Lưỡi đỏ tợ sen hồng  
Rộng dài mà mỏng sạch  
Trải ra phủ khắp mặt  
Tướng này vi diệu nhất  
Phạm âm rất trong trẻo  
Hay tuyệt vượt thế gian  
Tất cả trời và người  
Nghe đều sanh hoan hỷ  
Trăm ngàn thứ âm nhạc  
Chẳng bằng âm thanh Phật  
Công đức lớn vô biên  
Đoạn Hoặc cho chúng sanh  
Khiến hành hạnh Bồ đề  
Lại nữa các loài chim  
Tên là Khẩn na la  
Uyên ương, Câu chi la  
Phược lý, Hi noa nga  
Cụ sa, Câu noa la  
Chim Ca lãg tần già...  
Đều có sắc tướng đẹp

Tướng Phật đẹp cũng vậy

Phật dùng một lời nói

Tùy căn tánh đều hiểu

Gần xa nghe như nhau

Pháp Như Lai tự tại

Cổ dài da mịn đẹp

Cân đối với thân mình

Bắp, khủy tay suông tròn

Duỗi tay dài quá gối

Đoan nghiêm đẹp như vậy

Bảy chỗ đều đầy đặn

Cánh tay như mũi voi

Bắp chân hơn nai chúa

Tướng âm tàng ẩn kín

Giống như cửa long mã

Lông xanh biếc xoay phải

Không sợ như sư tử

Đánh Phật như Thiên Cái(bảo cái cõi trời)

Trang nghiêm thân sắc vàng

Bước đi như trâu chúa

Chân hiện Thiên bức luân  
Tướng Sa Tát Đế Ca  
Đẹp toàn diện như vậy  
Thế gian rất hiếm thấy  
Ông nay nếu gần gũi  
Có đức cùng không đức  
Có phước cùng không phước  
Tất cả tự ông biết  
Có ai xưng danh Phật  
Khen chê đều không chấp  
Như hoa sen trong nước  
Không nhiễm chút bùn nhơ  
Phật đạo sư của ta  
Thế gian không ai bằng.

Hết quyển III

-----

### **Quyển Thứ Tư**

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Bấy giờ, Thái tử Phước Quang nghe trên hư không Thiên tử Tịnh Quang khen ngợi Phật Pháp Tăng có vô lượng công đức tướng hảo trang

nghiêm, tâm rất hoan hỷ chánh ý buộc tâm ngồi thẳng tư duy: Đức Phật Thế Tôn ấy đầy đủ công đức, chánh pháp vi diệu đã thuyết chân thật không sai lầm; đệ tử Thanh văn phạm hạnh thanh tịnh; lại tư duy nổi thống khổ trong luân hồi, tất cả chúng sanh bị ngu si che phủ không hay biết, thường đem thân kiến khởi các hoặc nhiễm, thêm lớn tội sanh tử xoay vần liên nhau không dứt; những người có trí cần phải xa lìa. Lại tư duy: Ngu si mê tối phát sanh ba loại suy nghĩ thân hành động và lời nói, tạo ra nghiệp thiện ác huân tập vào thức thành hạt giống; như vậy danh sắc lục nhập, xúc, thọ, khổ báo nối nhau, ái thủ buộc ràng làm tăng trưởng hữu. Như thế ai kết chặt sanh lão tử, mấy ai thoát khỏi! Ta quán sanh tử vui ít khổ nhiều, bức bách thân tâm là tai nạn đáng nhàm chán, nên sớm gần gũi pháp vi diệu của Phật Như Lai, đoạn các phiền não cầu thoát luân hồi. Nếu gần bạn ác đam mê dục lạc thì quả báo trời người còn không thể được nói gì đến quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi ấy, Thái tử Phước Quang suy nghĩ thế rồi, đối với cung điện vô cùng nhàm chán, nay ta ở đây chẳng bao giờ được giải thoát, nên sớm từ giả, tìm chỗ yên tịnh, tu tập phạm hạnh. Sau khi phát chí hướng như thế, Thái tử rời khỏi cung điện, sắp ra khỏi cửa lại nghĩ: "Thân quyến sẽ giữ ta lại", nên trở lui đứng ở phía đông cung điện, hướng về Phật bạch rằng: Như Lai Thành Nghĩa Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác đầy đủ nhất thiết trí, sức oai thần rộng lớn, xin Ngài từ bi cứu giúp con, con ở nơi này phóng thân ra ngoài muốn được giải thoát! Nói như vậy rồi, liền phóng thân ra ngoài. Phật dùng thần túc duỗi cánh tay phải, phóng ánh sáng lớn chiếu đến thân Thái tử, ánh sáng ấy hóa ra hoa sen một ngàn cánh nâng chân Thái tử; từ hoa sen này phóng ra một trăm ngàn tia sáng vi diệu, chiếu vào Thái tử làm cho tâm Thái tử vui thích, trải qua khoảnh khắc liền đến trước Phật; Phật thân ánh sáng hoa liền biến mất.

Bây giờ, như hòn núi vừa hạ xuống, Thái tử liền đến trước Phật, chắp tay cung kính, đi nhiễu quanh Thế Tôn, chí tâm xưng niệm: Nam mô Thành Nghĩa Ý Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chánh pháp vi diệu và chúng Bí số. Con xin qui y tất cả. Nói rồi, năm vóc gieo xuống đất lễ Phật một ngàn lạy, rồi dùng kệ khen ngợi Phật:

Kính lạy đại y vương vô thượng

Nạn lớn thân con lâu chưa trừ

Xin Phật thương xót cứu độ cho

Ban ít thuốc pháp hay của Ngài  
Ngày đêm mình con ngồi suy nghĩ  
Một lòng mong lìa cảnh năm dục  
Trên không chư Thiên có lời khuyên  
Dẫn dắt đến Phật để qui y  
Phật là đại đạo sư xuất thế  
Do đâu chúng sanh gây tội lỗi  
Họ trong nạn lớn xin cứu giúp  
Khiên kẻ mê tối mở mắt tuệ  
Con nay tuy phát lòng tin Phật  
Nhưng thiếu công đức báu Như Lai  
Mong khỏi trôi buộc cầu giải thoát  
Xin Phật từ bi nhiếp thọ cho  
Trong nhà tăm tối đốt đèn tuệ  
Phá vô minh nghi hoặc của con  
Tuyên dương pháp vi diệu thanh tịnh  
Như đạo Bồ đề Phật đã hành  
Lạy đại y vương không ai bằng  
Thỏa mãn nguyện con trừ các bệnh  
Tất cả vọng tưởng đều tiêu trừ

Xa lìa nẻo ác đến bờ kia  
Vĩnh viễn ra khỏi biển phiền não  
Hành bát chánh đạo của Như Lai  
Như vậy chân thật nói cho con  
Theo lời Phật dạy con thực hành  
Chí cầu đại Bồ đề vô thượng  
Tu tập hạnh Bồ-tát chân thật  
Thành tựu phước đức vô cùng tận  
Vì thọ mạng pháp bỏ mạng mình  
Tất cả buộc ràng từ bỏ hẳn  
Rốt ráo viên mãn đạo Bồ đề.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lúc ấy đức Như Lai Thành Nghĩa Ý thấy Thái tử tín tâm thanh tịnh, thiện căn thuần thực, nên nói pháp hạnh Bồ-tát cho Thái tử. Sau khi nghe pháp, Thái tử Phước Quang đắc môn Tổng trì, chứng Diệu giải thoát, thành tựu ngũ thông, thân vọt lên không trung rải hoa cúng dường; cúng dường xong, từ trên không xuống, Thái tử chấp tay hướng về Phật, khen ngợi Như Lai, liền nói kệ:

Lạy Phật của con thân sắc vàng,  
Tướng tốt tối thượng mặt như trăng  
Công đức trí tuệ không ai bằng  
Lìa hẳn ba cõi thường thanh tịnh



Búi tóc Mâu ni màu xanh biếc  
Cao vời thanh tịnh như Tu di  
Con thấy vô lượng vô biên Phật  
Lông trắng chặn mây phóng hào quang  
Như hoa Quân Na như trăng sáng  
Hơn ngọc kha tuyết và xa cừ  
Hào quang lớn trong sáng như vậy  
Diệt trừ tội lỗi của chúng sanh  
Mắt tịnh sáng ngời tựa sen xanh  
Nét mặt hiền hòa nhìn chúng con  
Quán oán thân bình đẳng như nhau  
Hữu tình vô tình đều lợi ích  
Lưới như đồng đỏ dài và rộng  
Che khắp mặt hoặc khắp đại thiên  
Tùy cơ giảng nói đại tiểu thừa  
Cứu khắp các khổ của thế gian  
Nay con đánh lễ răng Như Lai  
Bốn mươi chiếc khít trắng như ngọc  
Bốn răng bén cũng như kim cang  
Đánh phóng hào quang cứu quần sanh

Nay con lạy lời thật của Phật  
Lìa các lời hư dối thù dết  
Văn sâu xa thông đạt tánh tướng  
Phá tối trừ mê trăm ngàn cõi  
Phạm vương Đế thích chủ Hộ đời  
Thiên long bát bộ và tam đồ  
Nhờ hào quang ấy trừ khổ não  
Đều khỏi luân hồi biển tử sanh  
Bắp chân của Phật như nai chúa  
Bước đi an ổn như trâu chúa  
Khi hạ chân xuống chạm mặt đất  
Núi sông đại địa đều chấn động  
Thân tướng của Phật đẹp đoan nghiêm  
Làn da mịn màng màu vàng ròng  
Tất cả thế gian không ai bằng  
Chúng sanh nhìn thấy không muốn rời  
Phật ở quá khứ trăm ngàn kiếp  
Xả bỏ tất cả vì lợi sanh  
Đều khiến lìa khổ khỏi ưu phiền  
Con nay kính lạy đại từ phụ

Phật đem tài pháp cho tất cả  
Tu trì giới nhẫn nhục tinh tấn  
Thiền định trí tuệ đều trọn đủ  
Nay con lạy Phật trí cao vời  
Phật không sợ như sư tử chúa  
Phá tan vô biên ma phiền não  
Giới trị các bệnh đều được lành  
Con nay lạy bậc diệt tam độc  
Nghịệp thân khẩu ý không nhiễm trần  
Không đắm ba cõi, sen khỏi nước  
Phạm âm vi diệu như Phạm thiên  
Tiếng chim Tần Già chẳng sánh bằng  
Nay con lạy Phật vượt ba cõi  
Thường quán thế gian như huyễn hóa  
Nhu mộng như điện chẳng bền lâu  
Không như không ngã không chúng sanh  
Pháp vốn vắng lặng không sanh khởi  
Không hay không biết tùy duyên chuyển  
Lòng từ rộng lớn vì chúng sanh  
Tùy cơ phương tiện nói diệu pháp

Đại thánh y vương chỗ người nương  
Thường trị bệnh già chết sầu bi  
Như vậy lợi ích khắp chúng sanh  
Đều khiến khéo qua đường trời người  
Chúa Mâu Ni từ bi như vậy  
Thương chúng sanh luân hồi sáu nẻo  
Như kiến tuần hoàn không thời hạn  
Dẫn người ngu tối vào đường chánh  
Nương pháp như vậy chúng Bồ đề  
Đủ pháp tự tại lợi thế gian  
Như bát chánh đạo Thế Tôn dạy  
Người nghe vui thích sanh kính mến  
Tiếng Phật vi diệu hơn Phạm thiên  
Hi đạt ly phược, Khôn na la  
Âm thanh vi diệu của thiên nữ  
Chẳng bằng tiếng Phật nhiều phương tiện  
Âm thanh thanh tịnh công đức lớn  
Tùy loại chúng sanh đều nghe được  
Như vậy làm xe đến Bồ đề  
Tất cả lìa phàm được giải thoát

Mọi thứ tốt đẹp cúng dường Phật  
Đều được phước trời người hạng nhất  
Làm vua chúa hoặc làm đại thần  
Thường được giàu sang và an vui  
Làm Kim Luân vương chủ bốn châu  
Đầy đủ ngàn con và bảy báu  
Thường hành thập thiện lợi thế gian  
Tất cả chúng sanh đều qui thuận  
Hoặc làm Hộ Thế, trời Đạo Lợi  
Hoặc ở Dạ Ma, Đổ Sứ Đà  
Cho đến Tha Hóa cùng Phạm Thiên  
Đều nhờ cúng dường Phật mà được  
Như vậy thấy Phật và nghe pháp  
Đều có thể lìa các khổ não  
Khiến họ không rơi vào nẻo ác  
An lạc tịch tịnh không nhiễm trần  
Phật thường an trụ các thế gian  
Người cầu phước đều khiến được phước  
Được phước như vậy nối tiếp nhau  
Nhiều trăm ngàn kiếp không cùng tận

Cõi trang nghiêm vi diệu tối thượng  
Chúng sanh sinh vào không trần cấu  
Thân chiếu ánh sáng hơn người trời  
Nghiệp thân miệng ý đều thanh tịnh  
Thành tựu các thứ tướng công đức  
Danh tiếng đồn khắp các thế gian  
Trên trời cõi người đều kính mến  
Người ấy do cúng Phật mà được  
Phật của con lia khổ từ lâu  
Cõi Phật mười phương đều khen ngợi  
Tất cả đồ chúng đều qui y  
Không ai không mến tướng từ bi  
Con lạy bậc loài người tôn kính  
Điềm nhiên bất động tướng vô vi  
Khiến con chứng đắc năm thân thông  
Đứng ở trên không khen ngợi Phật  
Lạy Phật Thế tôn không khiếp sợ  
Trong sạch thanh tịnh xuất thế gian  
Khen ngợi Phật được bao công đức  
Hồi hướng trời người thành chánh giác.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Khi ấy vào nửa đêm vua Phát Quang nghe tiếng khóc lớn từ trong cung của Thái tử Phước Quang, kinh ngạc bàng hoàng không biết việc lành hay dữ, liền dẫn các quần thần và quyến thuộc đi đến cung của Thái tử, hỏi các cung nơn: "Tại sao nửa đêm các người lại khóc?"

Khi ấy, các cung nơn liền tâu với vua:

- Thái tử Phước Quang bỗng nhiên rời cung không biết ở đâu. Vì lo sợ đau buồn nên mới khóc như vậy.

Lúc ấy vừa nghe xong như bước hụt chân (nhằm chỗ nguy hiểm), vua Phát Quang đột nhiên ngã lã ra đất, hồi lâu mới tỉnh, đứng dậy tâm rất sầu não, khóc than thảm thiết, định đi tìm khắp nơi trong ngàn thành. Bấy giờ vị Thánh hiền giữ thành Ái Lạc bảo với vua:

- Thái tử Phước Quang đã đi về hướng đông đánh lễ, cúng dường Phật Thành Nghĩa Ý.

Sau khi nghe như thế, vua Phát Quang liền dẫn tám mươi bốn trăm ngàn cung nơn thể nữ, trăm ngàn triệu người hầu và quyến thuộc vây quanh, đi đến phương đông chỗ Như Lai Thành Nghĩa Ý; đến rồi năm vóc gieo xuống đất đánh lễ sát chân Thế Tôn, đứng qua một bên chấp tay hướng về Phật, dùng kệ khen ngợi:

Cúi đầu qui y biển công đức

Đáng diệu trạm, Tổng trì Vô đẳng

Trời rồng tám bộ đều hướng về

Tất cả nhìn Phật không biết chán

Ba mươi hai tướng đẹp đoan nghiêm

Bảy báu nghiêm thân đời hiếm thấy

Uy nghi vòi vọi như núi vàng

Vượt ngoài thế gian con qui mạng  
Quá khứ trăm ngàn kiếp khó nghĩ  
Tu hành cúng dường trăm ngàn Phật  
Trồng cội đức sâu rộng vô biên  
Thành tựu thân Phật tướng tuyệt đẹp  
Hành bố thí trì giới nhẫn nhục  
Tinh tấn, định, thiện xảo phương tiện  
Tùng tu như vậy được thắng hạnh  
Thân tướng tròn sáng chiếu rọi rõ  
Nhật nguyệt điện chớp báu ma ni  
Ánh sáng Phạm vương và Đế thích  
Các ánh sáng sánh hào quang Phật  
Cùng lúc ẩn mất đều không hiện  
Thân Phật như trăng hiện trong nước  
Tùy cơ biến hóa cũng như vậy.  
Gá mộng vào thai người và voi  
Bỏ địa vị vua trời Đổ Sứ  
Thân Phật không tướng như hư không  
Thị hiện thế gian cứu quần sanh  
Mới sanh, bảy bước, Đế thích hầu



Là bậc tối thượng trong trời người  
Phật không pháp gì mà không hiểu  
Không có thầy, học sách tự biết  
Thành tựu tịch tịnh Tam Ma Địa  
Cứu khổ chúng sanh khiến giải thoát  
Xa lìa cha mẹ và thân quyến  
Ra khỏi vương thành vào núi sâu  
Trăm ngàn thiên chúng vây quanh Phật  
Hàng phục bốn ma thành chánh giác  
Quán thế gian kia không chon thật  
Chúng sanh chìm đắm trong luân hồi  
Vì thương xót họ chuyển pháp luân  
Khiến lìa vô thường khỏi nạn khổ  
Phật chứng pháp tịch diệt thanh tịnh  
Thành tựu phước trí và phương tiện  
Bậc Mâu Ni hiện thân ánh sáng  
Như vậy tướng Phật đều trọn đủ  
Con lạy Mâu Ni trí vô biên  
Con lạy cùng tận pháp, pháp giới  
Tuy biết huyễn hóa không đến đi

Xót thương cứu khắp các hàm thức

Lành thay! Phật nói đạo Bồ đề

Đề dẫn chúng sanh đắc Bồ đề

Con mong cầu chánh pháp như vậy

Chánh pháp cứu khổ cho thế gian

Đức Phật thường ở trong ba cõi

Điều trị tất cả bệnh phiền não

Vì thế con khen công đức Phật

Hồi hướng về Giác và Chúng sanh

Bấy giờ, Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Thấy vua Phát Quang qui y, khen ngợi, tín tâm kiên cố, mong cầu giải thoát, Như Lai Thành Nghĩa Ý liền tùy theo ý vua mà thuyết pháp. Khi ấy, nghe Phật thuyết pháp, vua Phát Quang đối với Vô thượng Chánh đẳng giác được bất thối chuyển.

Bấy giờ, thấy vua cha qui y Phật, tâm sanh kính tín, Thái tử Phước Quang liền đi đến trước Phật, chấp tay, hướng về Phật bạch:

- Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri! Cúi xin Thế Tôn đến thành Ái Lạc để thọ nhận thức ăn uống của con dâng cúng.

Lúc ấy, Như Lai Thành Nghĩa Ý im lặng nhận lời thỉnh cầu của Thái tử. Thái tử Phước Quang thưa với Phụ vương và các quyền thuộc:

- Con nay thỉnh Phật để cúng dường cung điện, vườn và tất cả trân bảo trang nghiêm. Cha cùng với các thân quyền thuộc đừng luyến tiếc mà cản trở, nếu đồng tùy hỷ thì lên tiếng.

Khi ấy, vua cha và các quyền thuộc đồng lên tiếng: chúng tôi đồng tùy hỷ về việc xả bỏ sở hữu để cúng dường Phật.

Bấy giờ, Như Lai Thành Nghĩa Ý cùng với các Bí sô cung kính vây quanh, đi vào thành Ái Lạc để thọ nhận sự cúng dường của Thái tử.

Khi ấy, Thái tử Phước Quang đem năm trăm ngàn xe thức ăn ngon nhất cúng dường Thế Tôn và chúng Bí sô. Thái tử Phước Quang lại vì Phật và chúng Bí sô dùng rất nhiều bảy báu để xây dựng tầng giả lam, lại trang sức bốn mặt bằng vô số lưới ma ni báu và nhiều tầng lọng; lại an trí trăm ngàn giường nằm và ngọa cụ, dùng vải tốt trải lên trên, lại ở bên trái và phải tinh xá bố trí cây cối hoa quả, suối chảy và ao tắm, ở trong ao có các loại hoa sen như: hoa sen trắng, hoa sen hồng... Thái tử ở trước Bí sô đánh lễ và dâng y tăng già lê, mỗi ngày ba thời cũng lại như vậy, trải qua ba trăm ngàn năm tu tập ngày đêm, không ngủ nghỉ không mệt mỏi, cũng không tắm rửa giặt giũ, trang sức bằng nước thơm, vòng hoa, cũng không sân hận, tham ái, thậm chí vì pháp không tiếc thân mạng, hưởng gì tài vật bên ngoài, lại như lời Phật dạy mà thực hành. Cho đến khi Như Lai Thành Nghĩa Ý nhập Niết Bàn. Khi ấy Thái tử dùng chiên đàn đỏ trà tỳ Như Lai, tất cả loại danh hoa đẹp nhất và các vòng hoa, hương xoa, hương bột, các thứ kỹ nhạc hiện có trong cõi Diêm Phù đề đều mang đến chỗ trà tỳ để cúng dường Xá lợi.

Khi ấy, tất cả chúng sanh ở trong Diêm Phù đề đều đem hoa hương, thức ăn uống đến cúng dường, trải qua trăm ngàn năm như vậy.

Bấy giờ, Thái tử Phước Quang nhật Xá lợi Phật, rồi dùng bảy báu xây dựng chín mươi bốn trăm ngàn tháp, lại đem lưới chơn châu trang hoàng xung quanh; trước các mặt tháp lại dựng lên năm trăm tán lọng bằng bảy báu, cây cối hoa quả và trăm ngàn âm nhạc; lại ở trước mỗi tháp đặt trăm ngàn chậu đèn, trong mỗi chậu đèn đốt trăm ngàn ngọn đèn, cúng dường như vậy đến một trăm ngàn năm. Sau đó, Thái tử cạo tóc xuất gia làm Bí sô, hành hạnh đầu đà cầm bát khất thực, phục đoạn phiền não, thường hành pháp thí suốt bốn trăm ngàn năm, như Phật đã thực hành không chút mệt mỏi. Lúc ấy, trong thành Ái Lạc vị hiền thánh giữ thành, tất cả tiểu vương, cung tần quyền thuộc, nhân dân đều theo Thái tử cạo tóc xuất gia tu hạnh thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiên tử Tịnh Quang bảo nhau rằng, tất cả tiểu vương và nhân dân... đều đã xuất gia, chúng ta đến đó để giúp cho Thái tử như: cúng dường Tam bảo.

Thuở ấy, Như Lai Thành Nghĩa Ý giảng nói sáu mươi bốn trăm ngàn tạng pháp, Bí số Phước Quang đều thọ trì thông đạt không vướng mắc. Như vậy, Bí số Phước Quang đã từng gần gũi chín mươi bốn ức trăm ngàn triệu Phật; ở chỗ mỗi đức Phật đều cúng dường trọn vẹn không thiếu sót như đã cúng dường Như Lai Thành Nghĩa Ý không khác. Vua Phát Quang thời ấy đâu phải ai xa lạ mà chính là Như Lai Vô Lượng Thọ ngày nay; Thái tử Phước Quang đâu phải ai khác mà chính là thân ta hiện giờ; Vị hiền thánh giữ thành Ái Lạc thời ấy đâu phải người nào lạ mà chính là Như Lai A Súc bây giờ.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Tất cả đại Bồ-tát muốn cầu vô thượng Chánh đẳng chánh giác, cần phải học tập Bí số Phước Quang kia, xa lìa tham ái, gần gũi bạn lành, tu hạnh tịch tịnh, chuyên cần cúng dường chư Phật thì không lâu sẽ đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Nếu có người tham đắm lợi dưỡng, ăn uống, y phục, ngọc cụ, thuốc thang, sự tôn trọng, khen ngợi thì người ngu si ấy là kẻ ngã mạn phá giới phạm luật hư dối không thật, hủy báng Sa-môn, xa lìa Phật pháp, thân miệng ý không hợp nhất, chỉ có tướng bên ngoài, trong tâm không tịch tịnh, không biết xấu hổ, xa lìa cảnh Phật, xa lìa Bồ đề, cho nên ông nghe pháp này nên biết như vậy, tu học như vậy, thực hành như vậy, không được gần bạn ác và lợi dưỡng...

Khi ấy, đức Thế Tôn nói kệ:

Nếu người nào tham đắm lợi dưỡng

Xa lìa hạnh thanh tịnh chân thật

Do vậy thôi lìa Bồ đề Phật

Mãi mãi chìm đắm biển sanh tử

Không tầm, không quý, không biết đủ

Thường tham ái luôn bị trói buộc

Không sợ khổ não tam đồ hại  
Còn nói tôi đủ các đức hạnh  
Dối hiện thanh tịnh ở trong núi  
Tâm thường bị danh lợi thúc giục  
Mọi người rời bỏ như rắn độc  
Mãi trong luân hồi không giải thoát  
Người nào không thích pháp Như Lai  
Khinh khi chúng Bí sô có đức  
Mãi xa cõi trời đọa đường ác  
Dù sanh cõi người rơi tám nạn  
Trong trăm ngàn kiếp khó gặp Phật  
Được nghe chánh pháp cũng rất khó  
Sát na thoáng nghe nếu thực hành  
Người ấy chắc chứng quả Bồ đề  
Diệu hạnh Phật thừa đức khó lường  
Tất cả Như Lai từ đó sanh  
Người nào chán pháp ưa trần lao  
Mãi mất Bồ đề đạo vô thượng  
Người nào trí tuệ và phương tiện  
Xa lìa tất cả các lỗi lầm

Thương cứu chúng sanh ở năm cõi  
Hạnh người ấy đồng với hạnh Phật  
Tuy ở núi sâu chôn tịch tịnh  
Dối hiện thanh cao chỉ vì mình  
Che hạnh người nói khả năng mình  
Hằng ngày tôi tụng trăm ngàn Phật  
Nếu người hành pháp sanh tôn trọng  
Không tiếc thân mạng nhất tâm cầu  
Hạnh chân thật như Ta đã nói  
Người ấy không lâu chứng Bồ đề  
Chánh pháp đại tiên tôi thượng thừa  
Phiền não vĩnh viễn được tiêu trừ  
Nghe được hạnh này tinh tấn tu  
Chắc chắn mau chứng đạo vô thượng.

Khi ấy, nói kệ rồi Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Các Bồ-tát nào trong vô số kiếp hành năm ba la mật, không bằng có người đối với pháp này thoáng nghe mà tin hiểu thực hành, công đức ấy hơn công đức trước cả trăm phần không bằng một phần, ngàn phần không bằng một phần, trăm ngàn ức phần không bằng một phần, toán số phần không bằng một phần, thậm chí phần ví dụ cũng không bằng một phần. Khi Phật nói kinh này, trong hội có ba mươi triệu trời người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, được bất thối chuyển; bảy ngàn Bí số đoạn hết các lậu đức Vô sanh nhẫn.

Lúc ấy, tôn giả Hộ Quốc bạch Phật:

- Nay kinh điển này rất là hiếm có, làm sao để thọ trì và nên đặt tên kinh là gì?

Phật bảo Hộ Quốc:

- Kinh này tên là "Đại thừa Chánh pháp" cũng gọi là "Quảng đại thanh tịnh Bất không thế nguyện, Phước Quang cư sĩ hoan hỷ Bồ-tát hạnh" và thọ trì như vậy.

Phật nói kinh này rồi, tôn giả Hộ Quốc cùng trời, người, A tô la, Hi đặt lý phước... nghe Phật nói pháp đều rất hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

Hết quyển IV

---o0o---

Hết